BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 2



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

VŨ VĂN HÙNG (Tổng Chủ biên)
NGUYỄN THỊ THẤN (Chủ biên)
ĐÀO THỊ HỒNG – PHƯƠNG HÀ LAN – PHẠM VIỆT QUỲNH – HOÀNG QUÝ TỈNH

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 2

(Tái bản lần thứ năm)

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Sách *Tự nhiên và Xã hội 2* được chia thành sáu chủ đề. Mỗi chủ đề được biên soạn thành các bài học. Trong mỗi bài học, các em sẽ gặp những biểu tượng chỉ dẫn:

Hoạt động mở đầu

Hoạt động khám phá





Hoạt động vận dụng

Hoạt động thực hành

Dẫn dắt, nhắc nhở

Hoạt động tự đánh giá của học sinh sau khi học xong một chủ đề.



Dự án "Làm xanh trường lớp"

Học sinh tiếp tục được tham gia dự án học tập để trải nghiệm thực tế và làm quen với các kĩ năng nghiên cứu khoa học.



Hai nhân vật Minh và Hoa tiếp tục đồng hành với các em để tìm hiểu bản thân, gia đình, khám phá thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh.



Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yêu quý!

Rất vui được đồng hành cùng các em thông qua các trang sách giáo khoa *Tự nhiên và Xã hội 2*.

Mỗi trang sách mở ra, các em sẽ lại được cùng Minh, Hoa và "Mặt Trời" tiếp tục hành trình tìm hiểu, khám phá về bản thân, gia đình, nhà trường, môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh thông qua sáu chủ đề trong sách.

Sách *Tự nhiên và Xã hội 2* được biên soạn theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, từ cách gắn kết kiến thức với thực tiễn đến cách tổ chức hoạt động học của các em,...

Hãy tương tác, trải nghiệm thật nhiều cùng các bạn qua hoạt động quan sát, thảo luận, điều tra, đóng vai, thực hiện dự án,... để phát hiện thêm những điều thú vị, thiết thực và bổ ích trong cuộc sống các em nhé!

Chúc các em tìm thấy thật nhiều niềm vui và đạt kết quả tốt trong học tập!

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

Chủ đề	NỘI DUNG		Trang
1	GIA ĐÌNH		6
	Bài 1	Các thế hệ trong gia đình	6
	Bài 2	Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình	10
	Bài 3	Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà	14
	Bài 4	Giữ sạch nhà ở	18
	Bài 5	Ôn tập chủ đề Gia đình	22
2	TRƯỜNG HỌC		24
	Bài 6	Chào đón ngày khai giảng	24
	Bài 7	Ngày hội đọc sách của chúng em	28
	Bài 8	An toàn khi ở trường	32
	Bài 9	Giữ vệ sinh trường học	36
	Bài 10	Ôn tập chủ đề Trường học	40
3	CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG		42
	Bài 11	Hoạt động mua bán hàng hoá	42
	Bài 12	Thực hành mua bán hàng hoá	46
	Bài 13	Hoạt động giao thông	48
	Bài 14	Cùng tham gia giao thông	52
	Bài 15	Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương	56

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Chủ đề	NỘI DUNG		Trang
4	THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT		58
	Bài 16	Thực vật sống ở đâu?	58
	Bài 17	Động vật sống ở đâu?	62
	Bài 18	Cần làm gì để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật?	66
	Bài 19	Thực vật và động vật quanh em	72
	Bài 20	Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật	76
5	CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ		78
	Bài 21	Tìm hiểu cơ quan vận động	78
	Bài 22	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động	82
	Bài 23	Tìm hiểu cơ quan hô hấp	86
	Bài 24	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp	90
	Bài 25	Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu	94
	Bài 26	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu	98
	Bài 27	Ôn tập chủ đề Con người và sức khoẻ	102
6	TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI		104
	Bài 28	Các mùa trong năm	104
	Bài 29	Một số thiên tai thường gặp	108
	Bài 30	Luyện tập ứng phó với thiên tai	112
	Bài 31	Ôn tập chủ đề Trái Đất và bầu trời	116
Một số thuật ngữ dùng trong sách			118

CHỦ ĐỀ 1

GIA ĐÌNH

Bài 1 CÁC THẾ HỆ TRONG GIA ĐÌNH

Giới thiệu với bạn về các thành viên trong gia đình em.



1. Em hãy nêu các thành viên trong gia đình Hoa từ người nhiều tuổi đến người ít tuổi.



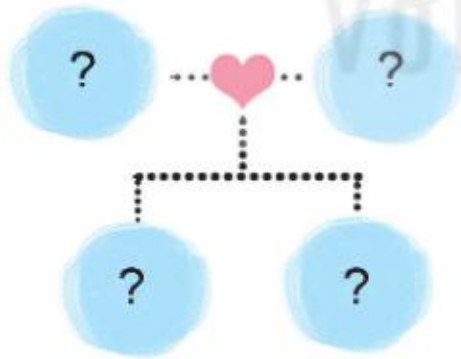
1

2. Gia đình Hoa có nhiều thế hệ cùng chung sống. Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế hệ.

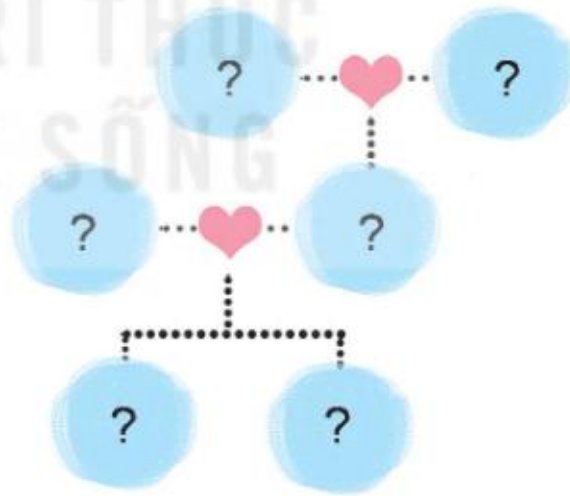
- Gia đình Hoa có mấy thế hệ?
- Chỉ và nói các thành viên cùng thế hệ trong gia đình Hoa.



1. Hãy vẽ, dán ảnh hoặc viết tên từng thành viên trong gia đình em theo sơ đồ gợi ý dưới đây.



Sơ đồ 1



Sơ đồ 2

2. Giới thiệu sơ đồ các thế hệ trong gia đình em.



Gia đình hai thế hệ thường có bố mẹ và con. Gia đình ba thế hệ có ông bà, bố mẹ và con.

Quan sát hình dưới đây và thực hiện các yêu cầu sau:

1. Kể những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc giữa các thế hệ.
2. Tại sao mọi người trong gia đình cần yêu thương, chia sẻ với nhau?



Nếu gặp những tình huống sau, em sẽ nói và làm gì?



1



1. Kể những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc đối với các thành viên trong gia đình mình.
2. Em thích việc làm nào nhất? Vì sao?



Mỗi gia đình thường có các thế hệ cùng chung sống. Mọi người luôn yêu thương, chăm sóc và chia sẻ công việc nhà với nhau.

Bài 2

NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LỚN TRONG GIA ĐÌNH

Hãy kể tên công việc hoặc nghề nghiệp của một người lớn mà em biết.

1. Tìm hiểu về công việc hoặc nghề nghiệp của người lớn trong gia đình em theo gợi ý dưới đây:

- Tên công việc hoặc nghề nghiệp.
- Lợi ích của công việc hoặc nghề nghiệp.



1

2. Chỉ và nói về công việc hoặc nghề nghiệp của những người trong các hình sau.



2



3

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



4



5



6



7

3. Hoàn thành Phiếu học tập theo gợi ý sau về một công việc hoặc nghề nghiệp trong các hình trên.

PHIẾU HỌC TẬP

- Tên công việc hoặc nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Công việc hoặc nghề nghiệp có mang lại thu nhập không?
- Lợi ích của công việc hoặc nghề nghiệp

1. Kể tên một số công việc hoặc nghề nghiệp có thu nhập khác mà em biết.

2. Nói về nghề nghiệp của một người lớn trong gia đình em.

1. Thông tin nào trong các hình dưới đây cho em biết đó là công việc tình nguyện không nhận lương?



2. Những công việc trên mang lại lợi ích gì cho mọi người và xã hội?

1. Thảo luận và kể thêm một số công việc tình nguyện không nhận lương khác.

2. Em và người thân trong gia đình đã từng tham gia công việc tình nguyện nào? Công việc đó mang lại lợi ích gì?

1. Chia sẻ với bạn: Lớn lên, em thích làm nghề gì? Vì sao em muốn làm nghề đó?



2. Cùng bạn xây dựng và thực hiện kế hoạch "Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn". Vì sao em muốn thực hiện kế hoạch đó?



Nghề nghiệp tạo ra thu nhập để đảm bảo cuộc sống và của cải, vật chất cho gia đình và xã hội. Có nhiều công việc tình nguyện không nhận lương mang đến giá trị tốt đẹp cho cuộc sống.

"Lao động là vinh quang"
(Hồ Chí Minh)



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 3 PHÒNG TRÁNH NGỘ ĐỘC KHI Ở NHÀ

Em đã từng thấy ai bị ngộ độc chưa?
Vì sao người đó bị ngộ độc?



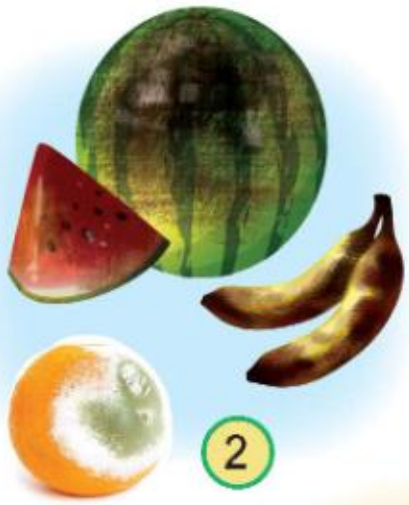
1. Tìm hiểu lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống.



1

2. Quan sát các hình dưới đây và cho biết:

- Tên một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng,... không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.
- Dấu hiệu nào cho em biết thức ăn, đồ uống bị hỏng, ôi thiu?



2



3



4



5



6



7

Thảo luận và kể tên một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng khác có thể gây ngộ độc nếu cất giữ, bảo quản không cẩn thận.

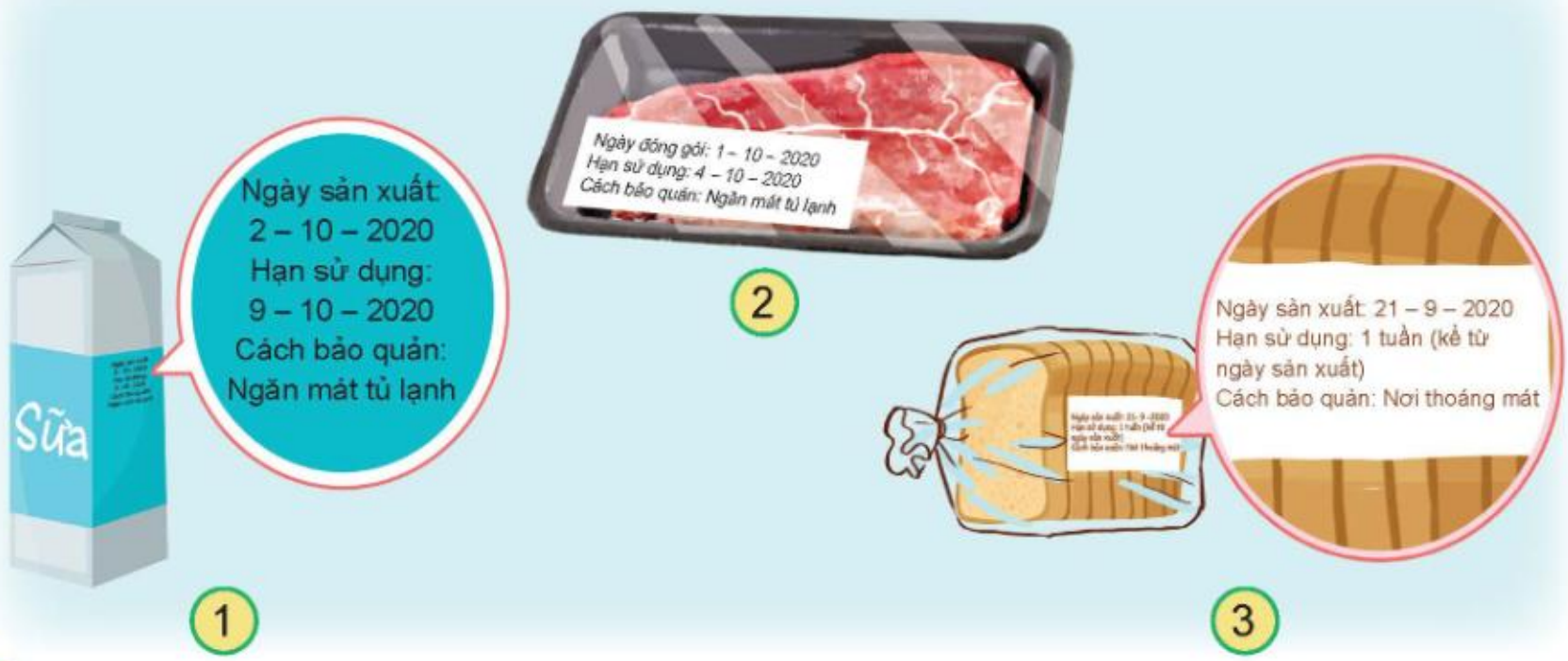
Cất giữ, bảo quản thức ăn không cẩn thận; ăn thức ăn ôi thiu, mốc, hỏng; uống thuốc không đúng cách,... là những nguyên nhân có thể gây ngộ độc.

1. Quan sát hình dưới đây và cho biết cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống và đồ dùng trong gia đình Minh.



2. Nêu một số cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, đồ dùng để phòng tránh ngộ độc mà em biết.

1. Quan sát hình và chia sẻ cách nhận biết về thức ăn, đồ uống,... an toàn.



2. Em sẽ làm gì trong tình huống sau?



1. Tìm hiểu và ghi tên một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống trong gia đình em có thể gây ngộ độc nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận.

2. Đề xuất với người thân những việc nên làm để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống.

"Ăn chín, uống sôi"; cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ dùng,... cẩn thận, đúng cách và sử dụng thuốc theo đúng hướng dẫn của bác sĩ.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 4

GIỮ SẠCH NHÀ Ở

Hằng ngày, em thường làm gì để giữ vệ sinh nhà ở của mình?

1. Các bạn trong các hình dưới đây đang làm gì?

2. Việc làm của các bạn có tác dụng gì?



1



2



3



4

1. Nói với bạn những việc nên làm và việc em đã làm để giữ vệ sinh nhà ở.
2. Em có nhận xét gì về ngôi nhà của mình sau khi được vệ sinh?
3. Hãy sắp xếp các hình dưới đây theo đúng trình tự các bước thực hiện một số việc nhà.





"Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm". Hãy cùng bố mẹ dọn dẹp nhà cửa nhé!



Cuối tuần, Hoa đến nhà Minh chơi và nhìn thấy cảnh tượng như hình dưới đây.



1. Nêu nhận xét của em về căn phòng trên.

2. Nếu là Hoa, em sẽ nói gì?

Làm hộp đựng đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng.

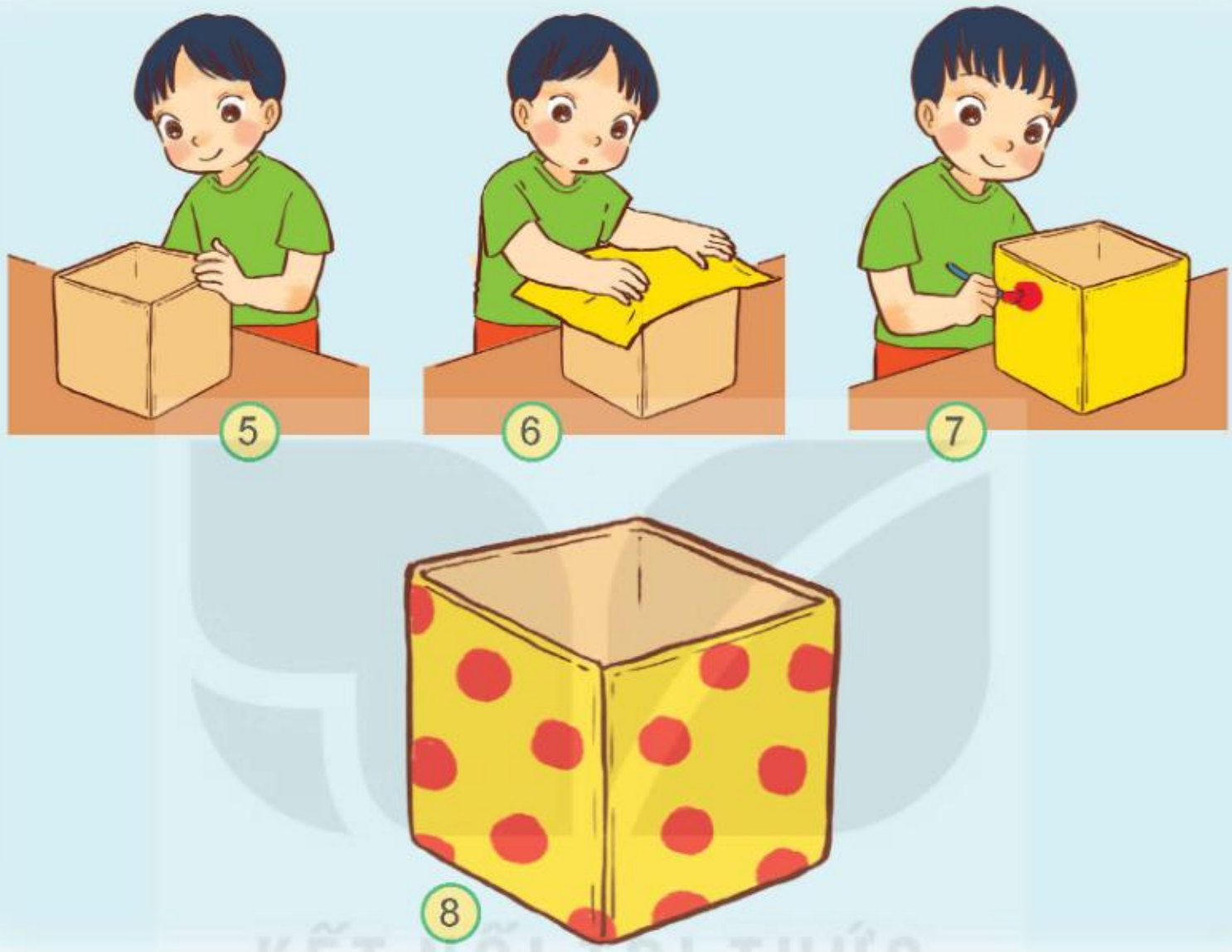
1. Chuẩn bị: Hộp giấy đã qua sử dụng, keo dán, giấy màu, bút màu,...



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

2. Các bước thực hiện:

- Cắt nắp hộp giấy thành hộp như hình vẽ bên dưới.
- Dán giấy màu quanh hộp.
- Vẽ và trang trí xung quanh hộp theo ý tưởng của em.



3. Hãy nói với bạn lí do vì sao sử dụng hộp đựng từ vật liệu đã qua sử dụng cũng là góp phần giữ sạch nhà ở.



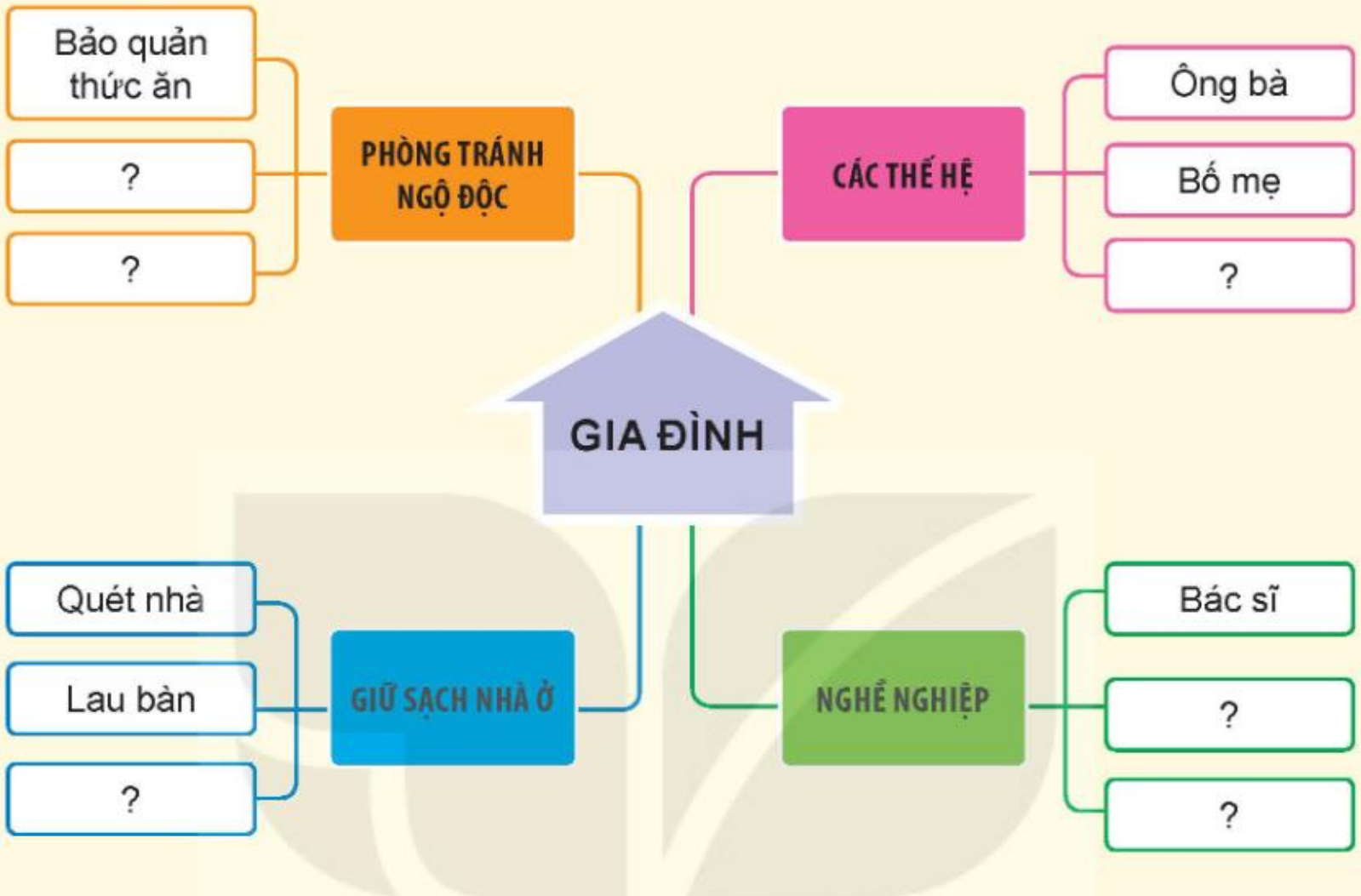
Giữ gìn nhà ở sạch sẽ là yêu quý ngôi nhà của mình. Em hãy làm những việc phù hợp với mình nhé!



Bài 5

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

1. Cùng hoàn thành sơ đồ sau:



2. Kể những việc làm thể hiện sự quan tâm đến bà của **gia đình Hoa** trong các hình dưới đây.

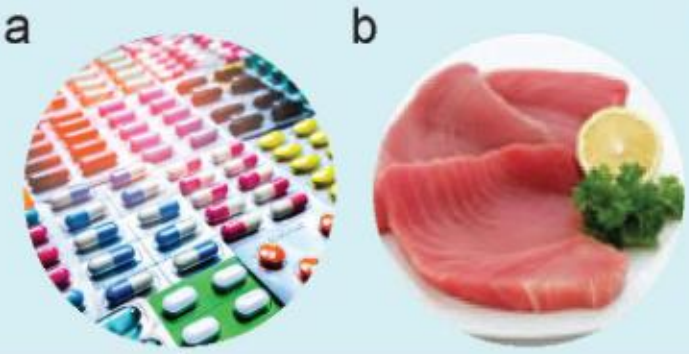


KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Chơi trò chơi: Sắp xếp thức ăn, đồ uống, đồ dùng,... vào đúng vị trí để đảm bảo vệ sinh và an toàn.



a b c



d e

4







A B C

5

Chia sẻ với bạn về lợi ích của nghề nghiệp mà em yêu thích.

BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:

- Làm được một số việc thể hiện sự quan tâm, chăm sóc đối với các thế hệ trong gia đình.
- Nói được nghề nghiệp của người lớn trong gia đình và nghề nghiệp em yêu thích.
- Biết cách phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống và giữ gìn vệ sinh nhà ở.



CHỦ ĐỀ 2

TRƯỜNG HỌC

Bài 6

CHÀO ĐÓN NGÀY KHAI GIẢNG

Ngày khai giảng diễn ra khi nào? Em nhớ nhất hoạt động nào trong ngày đó?

1. Quan sát hình trang 24, 25 và kể các hoạt động diễn ra trong lễ khai giảng.

2. Nêu ý nghĩa của ngày khai giảng.



1

Lễ khai giảng ở trường em có hoạt động nào khác? Kể tên hoạt động đó.











Các em học sinh lớp 1 rất háo hức còn các bạn thì cảm thấy thế nào?

1. Các bạn trong hình đã tham gia những hoạt động nào trước và sau lễ khai giảng?

2. Em có nhận xét gì về sự tham gia của các bạn?



1. Nói với bạn những hoạt động em đã tham gia trong ngày khai giảng. Em thích nhất hoạt động nào? Vì sao?

2. Chia sẻ với bạn cảm nhận của em về ngày khai giảng.

Hãy nói mong muốn của em về ngày khai giảng.



TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁNH DƯƠNG

LỄ KHAI GIẢNG

Lớp mình rất hào hứng khi tham gia lễ khai giảng.

Mình đã tham gia dọn dẹp sân trường đấy!

Ngày khai giảng thật là vui. Sau tiếng trống khai giảng, các em bắt đầu năm học mới.

Con vẽ cô hiệu trưởng đánh trống khai giảng ạ!

Bài 7

NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH CỦA CHÚNG EM

Kể tên một số cuốn sách mà em đã đọc.



Quan sát hình trên, trả lời câu hỏi và yêu cầu sau:

1. Ngày hội đọc sách của trường Minh và Hoa đã diễn ra những hoạt động nào?
2. Nêu ý nghĩa của ngày hội đọc sách.



1. Ngày hội đọc sách của trường em diễn ra như thế nào?
2. Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?
3. Em có nhận xét gì về sự tham gia của các bạn?

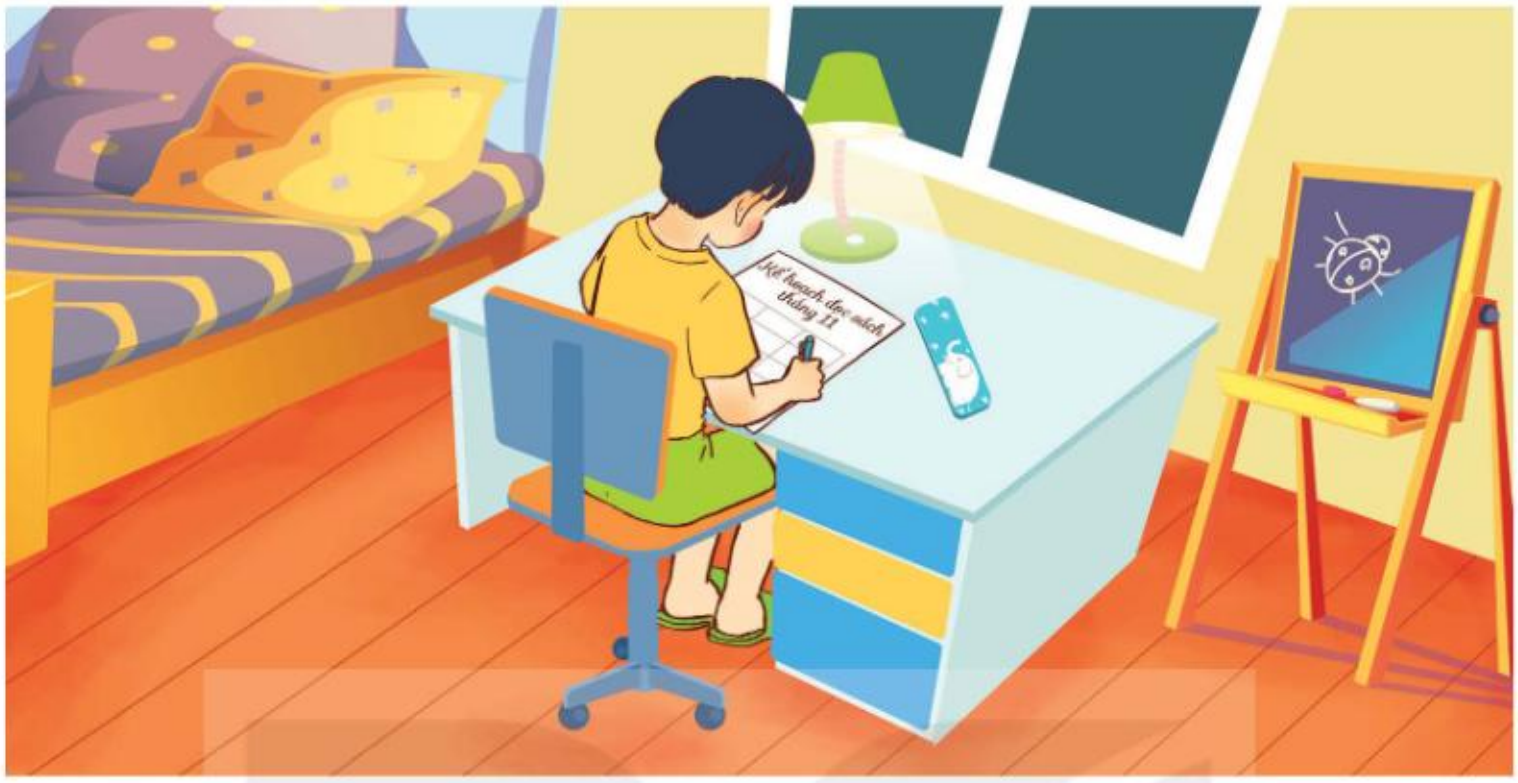
Ngày 21 tháng 4 hằng năm là ngày Sách Việt Nam đấy!

Giới thiệu với bạn cuốn sách em yêu thích nhất theo gợi ý: tên cuốn sách, tác giả, nhân vật và nội dung mà em thích.



1. Hãy lập kế hoạch đọc sách trong tháng của em.

2. Cùng bạn hoặc người thân thực hiện kế hoạch.



Sách không chỉ là người bạn, người thầy, sách còn cho ta niềm vui và nhiều điều bổ ích.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 8

AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG

- Khi tham gia các hoạt động ở trường, em đã từng thấy tình huống nguy hiểm nào?
- Nói nguyên nhân xảy ra tình huống đó.

1. Quan sát và cho biết những tình huống nào là nguy hiểm trong các hình dưới đây. Vì sao?


1

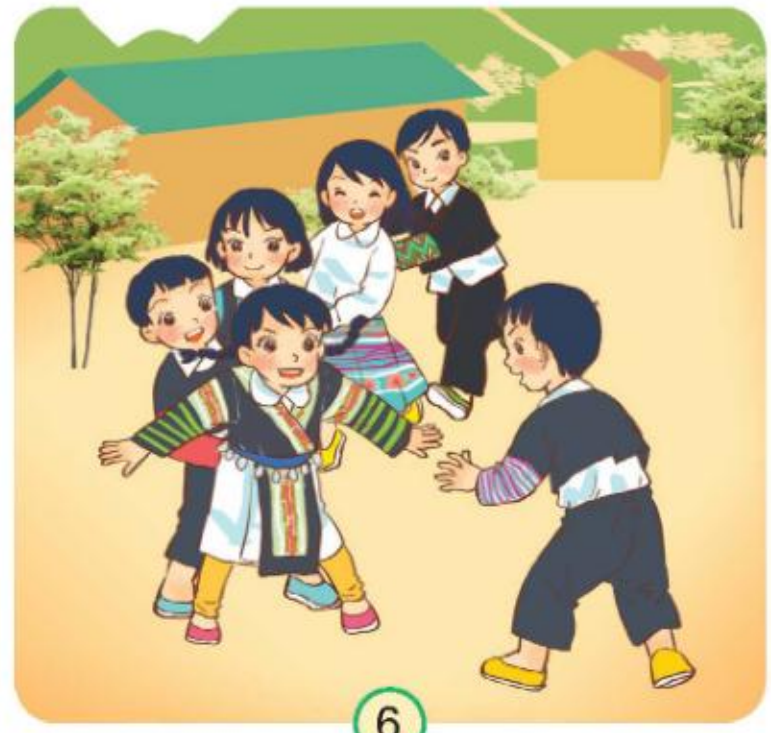

2


3


4



5



6

2. Thảo luận và trả lời câu hỏi sau:

- Em và các bạn thường tham gia những hoạt động nào ở trường?
- Những tình huống nào có thể gây nguy hiểm cho bản thân và người khác?
- Em cần làm gì để phòng tránh nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường?

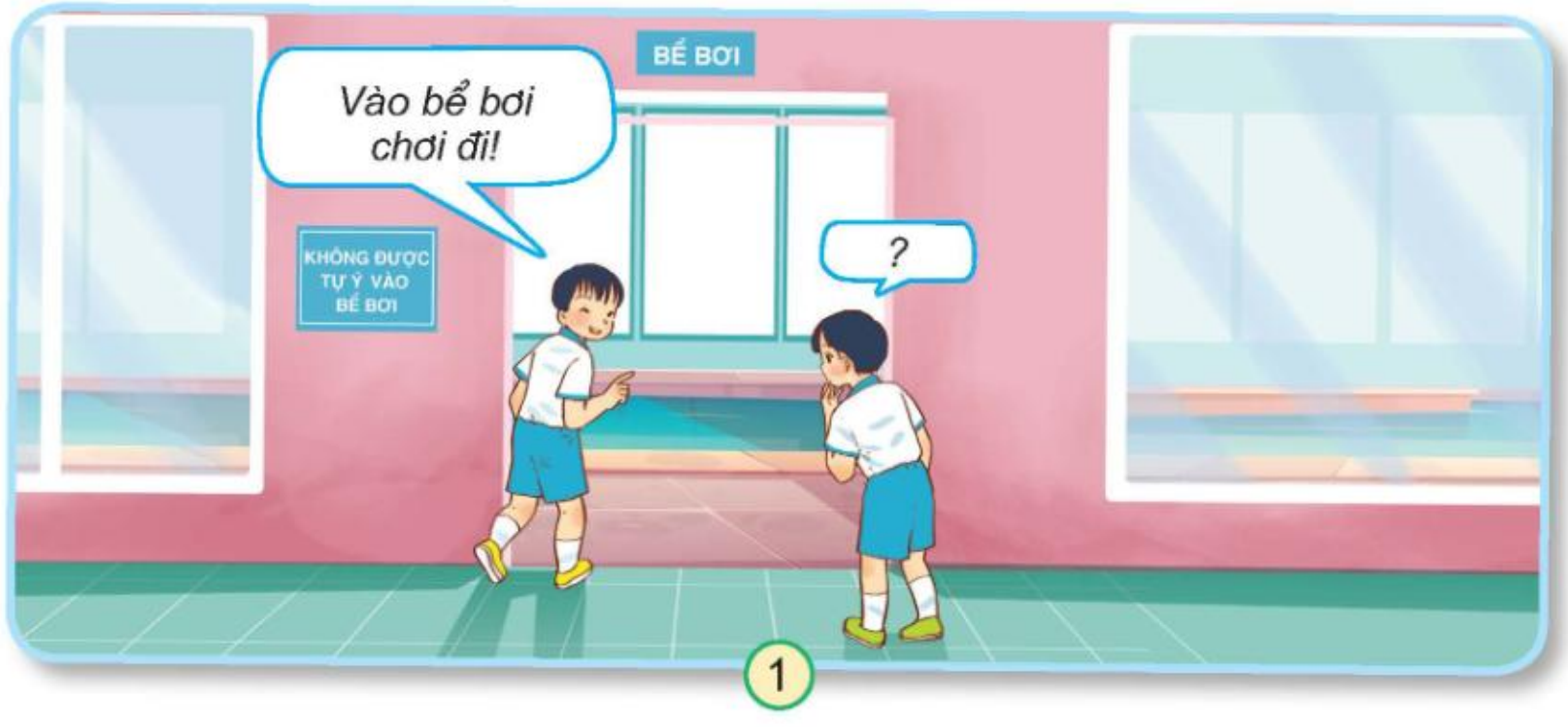


Gắn cánh hoa cho phù hợp về những điều nên và không nên khi tham gia một số hoạt động ở trường.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Em sẽ nói và làm gì khi gặp các tình huống sau?





2. Viết điều em cam kết để đảm bảo an toàn khi tham gia **các hoạt động ở trường**. Chia sẻ với thầy, cô giáo và người thân điều em **đã cam kết**.

- Không nghịch nước ở nhà vệ sinh.
- ?

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



Khi tham gia các hoạt động ở trường, nhớ giữ an toàn và phòng tránh nguy hiểm, rủi ro em nhé!



Bài 9

GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

Em có nhận xét gì khi nhìn thấy khung cảnh sân trường sau buổi sinh hoạt dưới cờ như hình bên?



Cho biết các bạn trong mỗi hình đang làm gì. Những việc làm nào của các bạn mà em không đồng tình? Vì sao?



1



2



3



4

Thảo luận và chỉ ra những việc nên làm, không nên làm để giữ vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở trường em.

Chia sẻ với người thân về việc tham gia vệ sinh trường học của em.



Trồng thêm hay chăm sóc một cây xanh cũng là góp phần giữ sạch trường lớp của mình đấy!

Hãy cùng tham gia một buổi vệ sinh sân trường dưới sự hướng dẫn của thầy, cô giáo.

- Chuẩn bị:



- Phân công:

  Tổ 1, 2: Quét sân trường

  Tổ 3, 4: Chăm sóc cây và bồn hoa

- Nhận xét về sự tham gia của các bạn trong buổi vệ sinh sân trường.



Thực hiện Dự án "Làm xanh trường lớp"

Bước 1: Mỗi nhóm tự chuẩn bị một cây xanh mang đến lớp.

Bước 2:

- Trồng cây ở "Công trình măng non" của lớp mình.
- Tưới nước và chăm sóc cây hằng ngày.

Bước 3: Các nhóm chia sẻ kết quả sau khi thực hiện Dự án trong bài Ôn tập chủ đề.



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Trường học là ngôi nhà thứ hai của em. Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan chính là cách thể hiện tình yêu đối với trường, lớp của mình.



Bài 10

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC

1. Triển lãm tranh, ảnh về một số sự kiện ở trường.



1

- Nhóm em chọn sự kiện nào? Vì sao?
- Giới thiệu nội dung của các bức tranh, ảnh mà nhóm em lựa chọn.

2. Em sẽ nói và làm gì trong tình huống sau?



2



3

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Chia sẻ về Dự án "Làm xanh trường lớp" của lớp em:

- Số lượng cây xanh mang đến.
- Tên cây xanh.
- Hoạt động chăm sóc cây.
- Kết quả.
- Cảm nhận của em.



BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:

- Kể được một số sự kiện ở trường và nói được cảm nhận của em khi tham gia sự kiện đó.
- Nhận biết được những tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và biết cách phòng tránh.
- Thực hiện được việc giữ gìn vệ sinh trường học.



CHỦ ĐỀ 3

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Bài 11

HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HOÁ

Kể tên một số đồ dùng, thực phẩm, đồ uống cần thiết cho cuộc sống hằng ngày của gia đình em.

Quan sát hình và cho biết:

1. Tên các loại hàng hoá.
2. Sự cần thiết của những hàng hoá đó đối với mỗi gia đình.



1



2



3



4



5



6

1. Kể tên những hàng hoá cần thiết cho cuộc sống của gia đình em.
2. Nếu thiếu các hàng hoá đó, cuộc sống của em và gia đình sẽ như thế nào?



Quan sát các hình dưới đây và cho biết:

1. Hoạt động mua bán hàng hoá thường diễn ra ở đâu?
2. Những điểm khác nhau trong cách trưng bày, mua, bán hàng hoá ở những nơi đó.
3. Vì sao cần lựa chọn hàng hoá trước khi mua?







3



4

Chuẩn bị cho năm học mới, em cùng các bạn lập kế hoạch mua đồ dùng học tập.

1. Hãy kể tên những đồ dùng học tập cần mua.

2. Lập danh sách mua các loại đồ dùng đó theo thứ tự ưu tiên.

STT	Tên đồ dùng	Số lượng	Nơi mua
1	Bút viết	2	Cửa hàng A
2	?	?	?

Em hãy đề xuất cách lựa chọn khi mua một loại hàng hoá.

Trong cuộc sống hằng ngày, ai cũng cần đến thực phẩm, đồ uống, trang phục, đồ dùng,... Khi mua hàng hoá, em cần lựa chọn cẩn thận nhé!



Bài 12

THỰC HÀNH MUA BÁN HÀNG HOÁ

Thực hành trưng bày và mua bán hàng hoá.

1. Chuẩn bị

- Đồ dùng học tập: sách, vở, bút chì, bút màu, tẩy, hộp đựng bút,...
- Bộ đồ dùng gia đình, trang phục bằng đồ chơi: xoong, nồi, bát, đĩa, váy, áo, mũ,...
- Thực phẩm: củ cà rốt, củ cải, cà chua, táo, ổi,...
- Bộ thẻ các loại mệnh giá tiền.

2. Thực hành

- Trưng bày sản phẩm.
- Mua bán hàng hoá.

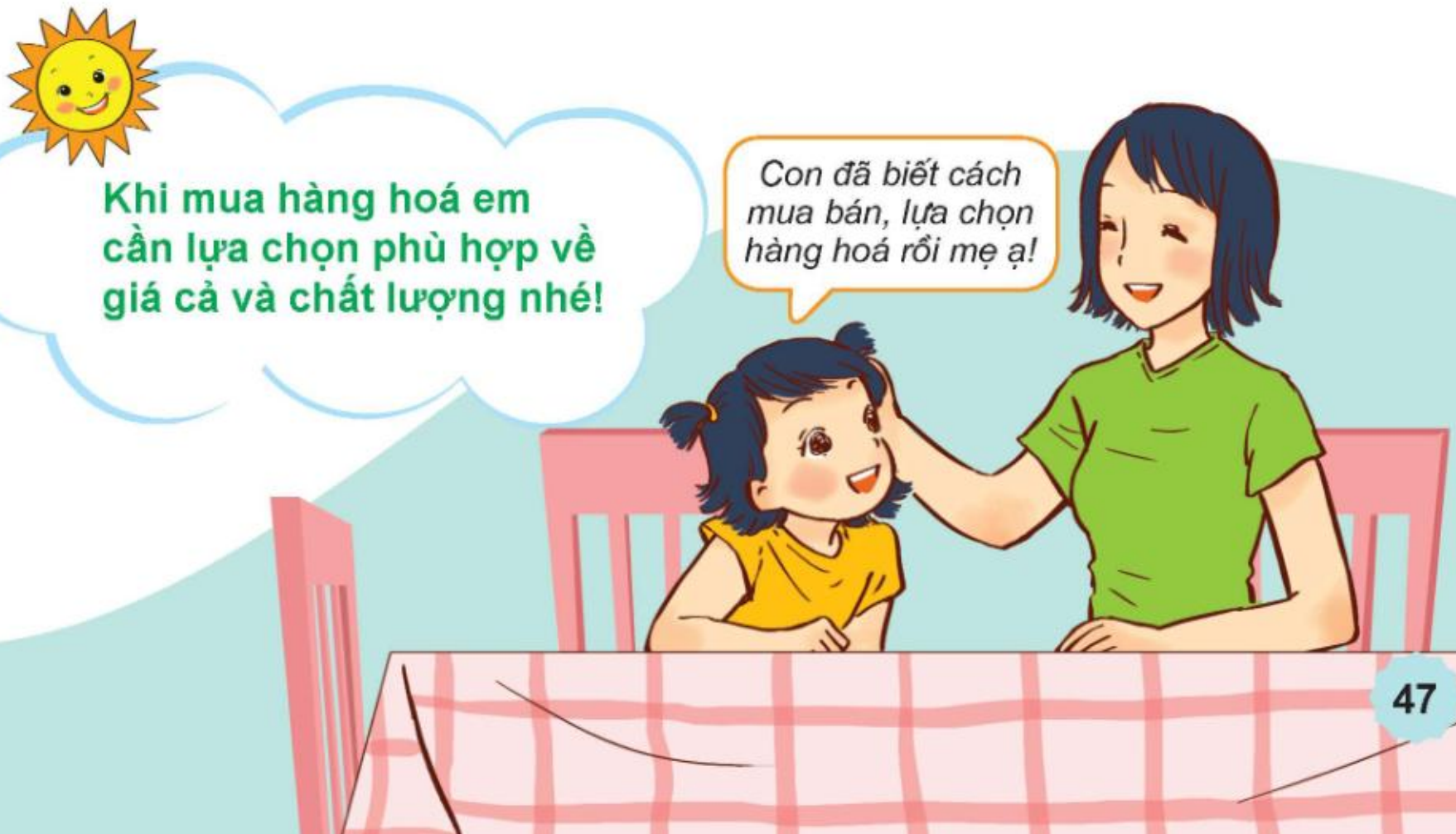


1



3. Sau khi thực hành mua bán, thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- Em đã mua những loại hàng hoá nào? Mua ở đâu?
- Khi mua bán hàng hoá, em cần lưu ý điều gì? Vì sao?



Bài 13

HOẠT ĐỘNG GIAO THÔNG

Hằng ngày, gia đình em thường sử dụng phương tiện giao thông nào?



Quan sát các hình dưới đây và cho biết:

- Tên các phương tiện giao thông mà bạn Minh đã sử dụng khi đi du lịch cùng gia đình.
- Mỗi phương tiện trong hình đi trên loại đường giao thông nào?
- Các phương tiện giao thông có tiện ích gì?



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



Kể tên các phương tiện giao thông tương ứng với loại đường giao thông: đường bộ, đường hàng không, đường sắt, đường thuỷ.

1. Ở địa phương em có các loại đường giao thông nào? Người dân thường sử dụng các phương tiện giao thông gì?
2. Các phương tiện giao thông đó đem lại tiện ích gì cho người dân địa phương em?

Mỗi phương tiện thường chỉ đi trên một loại đường giao thông. Phương tiện giao thông giúp con người di chuyển nhanh hơn và vận chuyển hàng hoá đi khắp nơi.

Hãy quan sát hình và thực hiện các yêu cầu sau:

- Nói tên và ý nghĩa của các biển báo giao thông.
- Chỉ những biển báo giống nhau về hình dạng và màu sắc.
- Phân loại các biển báo giao thông dưới đây vào nhóm: biển báo chỉ dẫn, biển báo cấm, biển báo nguy hiểm.

1  *Cấm xe đạp*

2  *Cấm xe ô tô*

3  *Công trường đang thi công*

4  *Giao nhau với đường sắt có rào chắn*

5  *Cầu vượt qua đường dành cho người đi bộ*

6  *Nơi đỗ xe dành cho người tàn tật*

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Nhóm biển báo giao thông	Hình dạng	Màu sắc	Ví dụ một số biển báo
Biển báo cấm	?	?	?
Biển báo nguy hiểm	?	?	?
Biển báo chỉ dẫn	?	?	?



Biển báo cấm thường có hình tròn, viền đỏ, nền trắng. Biển báo nguy hiểm có hình tam giác, viền đỏ, nền vàng. Biển báo chỉ dẫn có hình vuông hoặc hình chữ nhật, nền xanh.

Quan sát đường đi bộ tới trường hằng ngày của Hoa theo sơ đồ và thực hiện các yêu cầu sau:

- Hoa cần chú ý những biển báo giao thông nào?
- Hãy hướng dẫn Hoa đi đến trường an toàn.
- Vì sao Hoa phải tuân thủ quy định của các biển báo giao thông đó?



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Để đảm bảo an toàn, chúng ta cần tuân thủ theo các biển báo giao thông.



Bài 14 CÙNG THAM GIA GIAO THÔNG

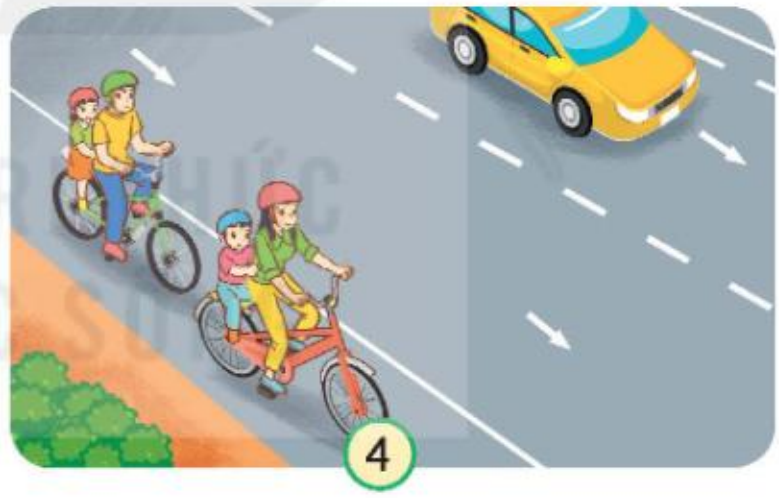
Em hãy nói về một tình huống giao thông nguy hiểm. Theo em, tại sao lại xảy ra tình huống đó?

1. Quan sát và cho biết các bạn trong mỗi hình dưới đây đã thực hiện quy định nào khi đi trên các phương tiện giao thông.


1


2


3


4



5

2. Điều gì có thể xảy ra trong mỗi tình huống sau? Vì sao?













1. Em sẽ nói và làm gì khi thấy người thân đã uống rượu, bia mà vẫn định lái xe? Vì sao?



2. Em sẽ nói và làm gì trong tình huống sau?



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Hãy viết hoặc vẽ tranh tuyên truyền thực hiện an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông và chia sẻ với bạn.



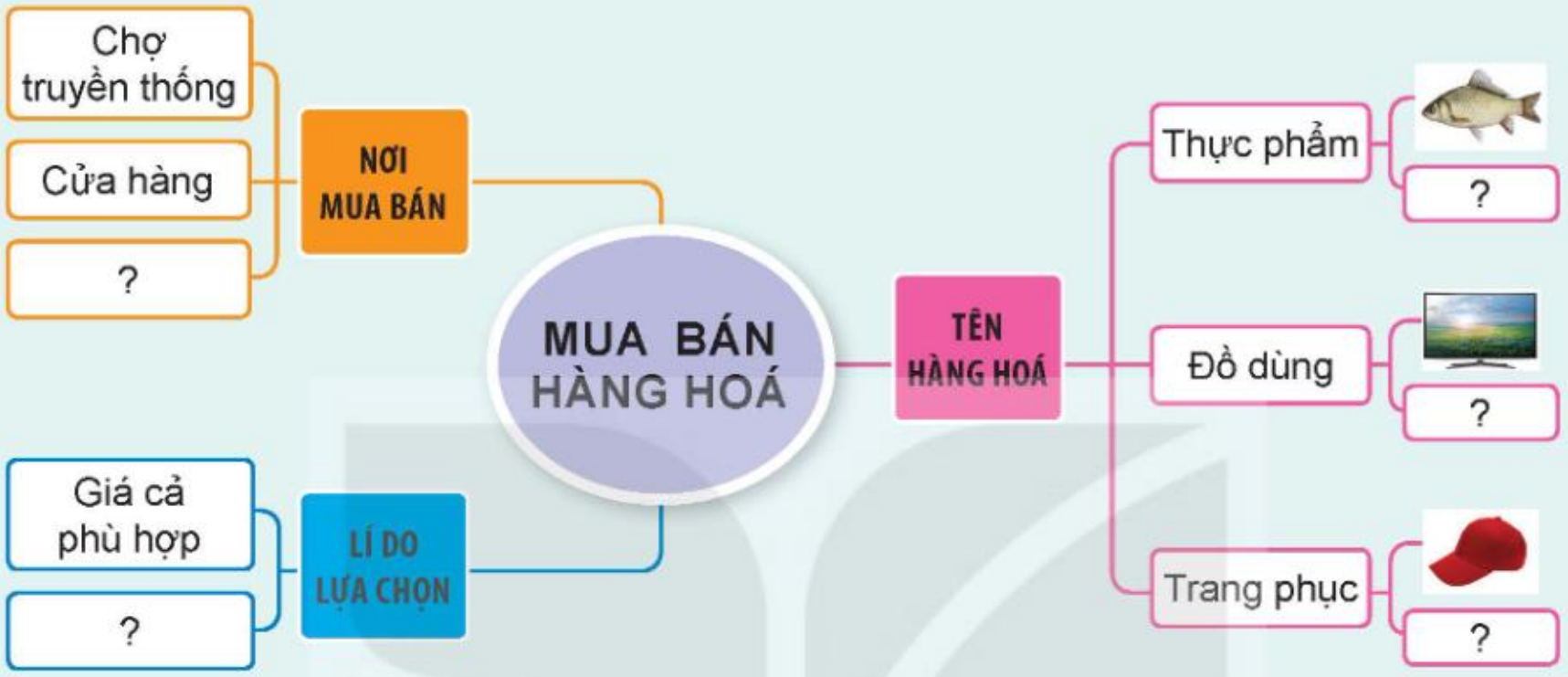
Cần tuân thủ quy định khi đi trên các phương tiện giao thông để đảm bảo an toàn cho bản thân và những người xung quanh.



Bài 15

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

1. Cùng hoàn thành sơ đồ sau:



2. Khi cùng mẹ đi chợ để mua thực phẩm, đồ dùng cần thiết, em sẽ lựa chọn những hàng hoá nào?



- Khi lựa chọn những hàng hoá đó, em cần lưu ý điều gì?

3. Em hãy:

- Ghép các hình ở cột A với cột B để tạo thành biển báo giao thông theo quy định.
- Nói tên và ý nghĩa của từng loại biển báo đó.

A	B	Tên biển báo giao thông
		?
		?
		?

- Giải thích vì sao em phải thực hiện quy định của các biển báo giao thông.



Hoàn thành sản phẩm học tập:

1. Vẽ hoặc cắt dán một số biển báo giao thông.

2. Giới thiệu với bạn và người thân sản phẩm của em.

BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:

- Biết lựa chọn, mua bán hàng hoá phù hợp về giá cả và chất lượng.
- Nói được tên các loại đường giao thông, phương tiện giao thông và tiện ích của chúng.
- Phân biệt được một số loại biển báo giao thông và biết tham gia giao thông an toàn.



CHỦ ĐỀ 4

THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

Bài 16

THỰC VẬT SỐNG Ở ĐÂU?

Kể tên và nơi sống của các cây mà em biết.

1. Quan sát, nói tên và nơi sống của cây trong mỗi hình dưới đây.


1

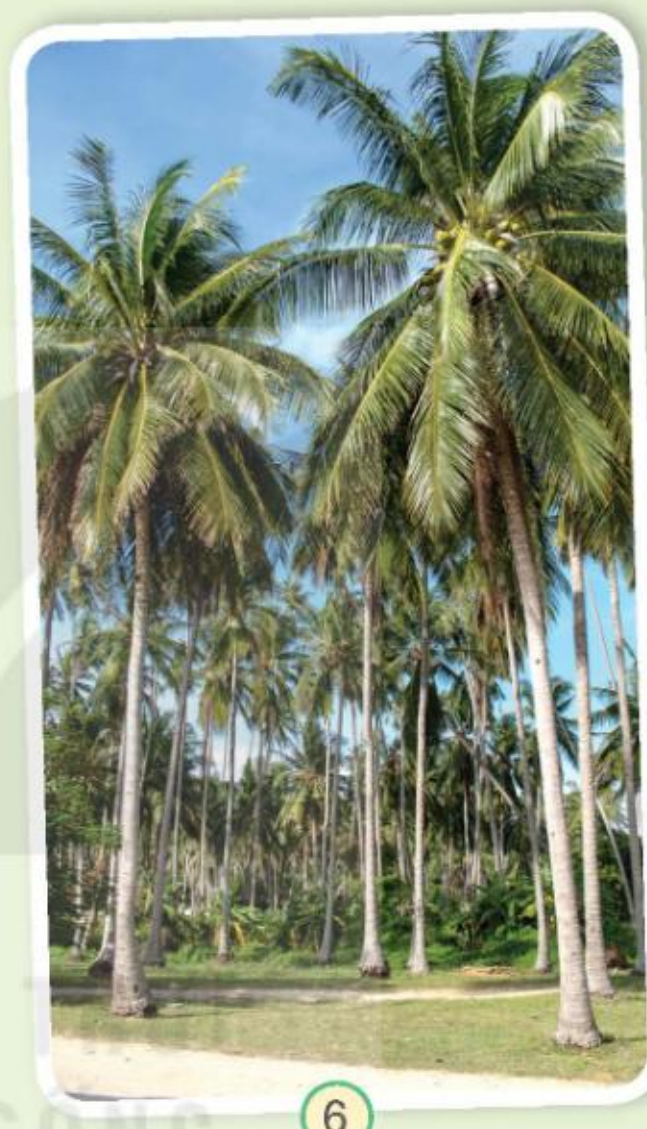

2


3


4



5



6



7

2. Các cây đó sống ở môi trường trên cạn hay dưới nước?

3. Phân loại các cây em biết dựa vào nơi sống, môi trường sống và hoàn thành bảng theo mẫu.

Tên cây	Nơi sống	Môi trường sống	
		Trên cạn	Dưới nước
Cây rau cải	Ruộng, vườn	x	
?	?	?	?

1. Nơi em đang sống có những cây gì? Chúng sống ở môi trường nào?

2. Hãy hỏi bạn về tên và nơi sống của cây trong mỗi thẻ hình dưới đây.


1


2


3


4


5

3. Gắn các thẻ hình ở trên vào môi trường sống phù hợp trong bức tranh sau:



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

1. Quan sát hình dưới đây và giải thích vì sao cây lục bình sau khi đưa lên cạn một thời gian lại bị héo.

Cây lục bình



Ở dưới nước *Trồng trên cạn*

2. Điều gì sẽ xảy ra nếu môi trường sống của cây bị thay đổi?

Thực vật có thể sống ở nhiều nơi trên Trái Đất. Có loài sống trên cạn, có loài sống dưới nước.

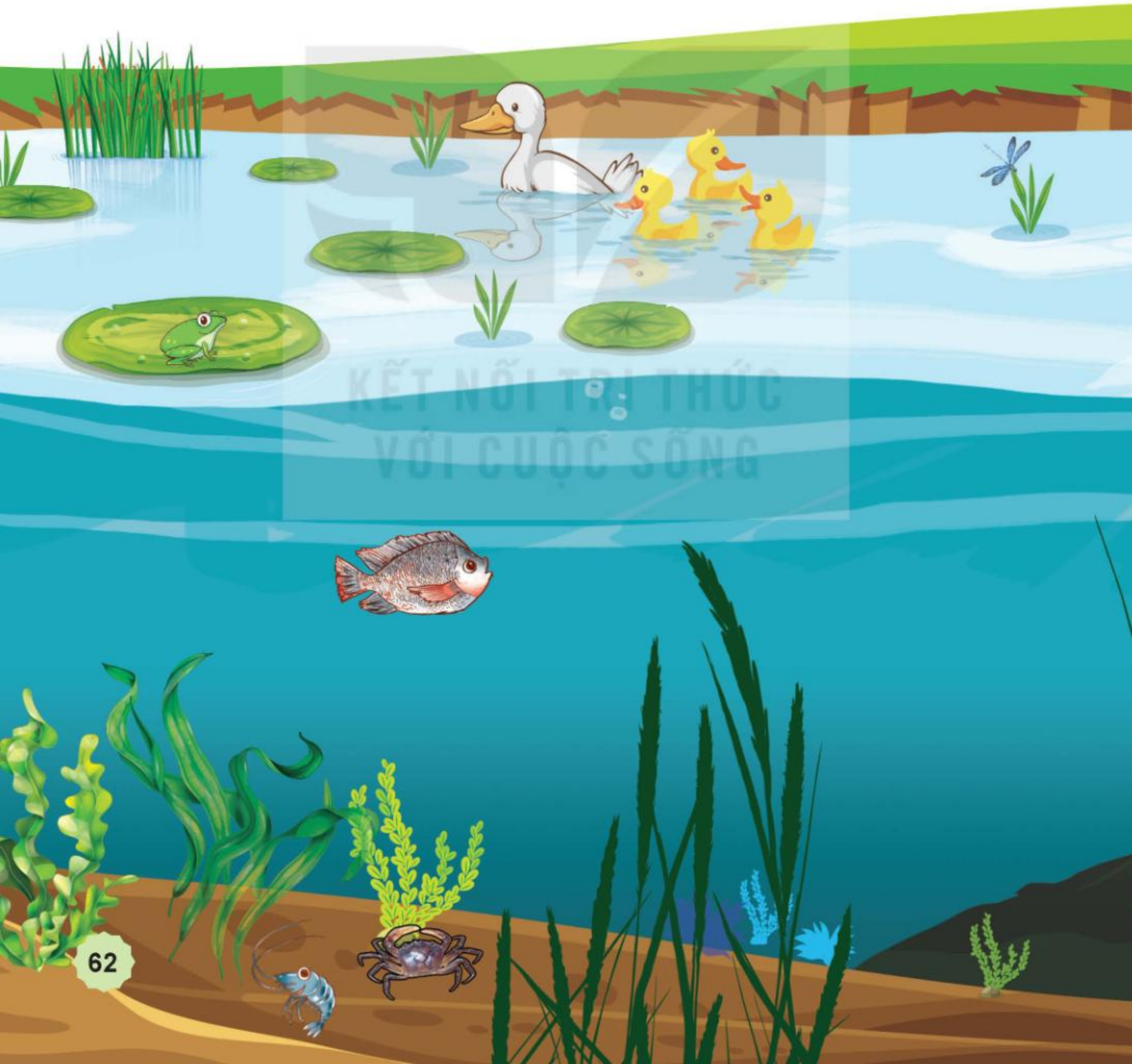


Bài 17

ĐỘNG VẬT SỐNG Ở ĐÂU?

Kể tên và nơi sống của các con vật mà em biết.

1. Chỉ và nói tên các con vật mà em quan sát được trong hình dưới đây. Chúng sống ở đâu?
2. Các con vật đó sống ở môi trường trên cạn hay dưới nước?



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

3. Phân loại các con vật dựa vào nơi sống và môi trường sống. Hoàn thành bảng theo mẫu.

Tên con vật	Nơi sống	Môi trường sống		
		Trên cạn	Dưới nước	Vừa trên cạn, vừa dưới nước
Cá	Ao, đầm, hồ,...		x	
?	?	?	?	?

1. Nơi em đang sống có những con vật gì? Chúng sống ở môi trường nào?

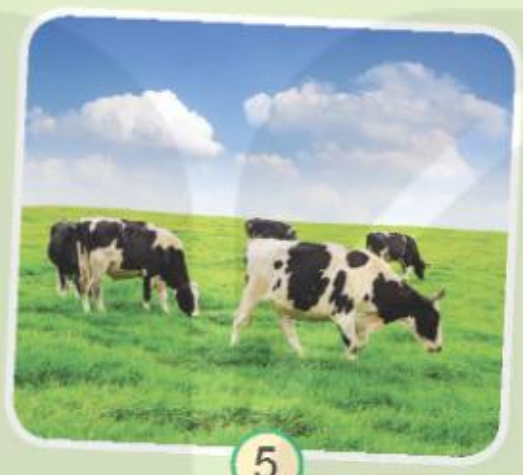
2. Đặt và trả lời câu hỏi về tên và nơi sống của các con vật trong mỗi hình sau:


1


2

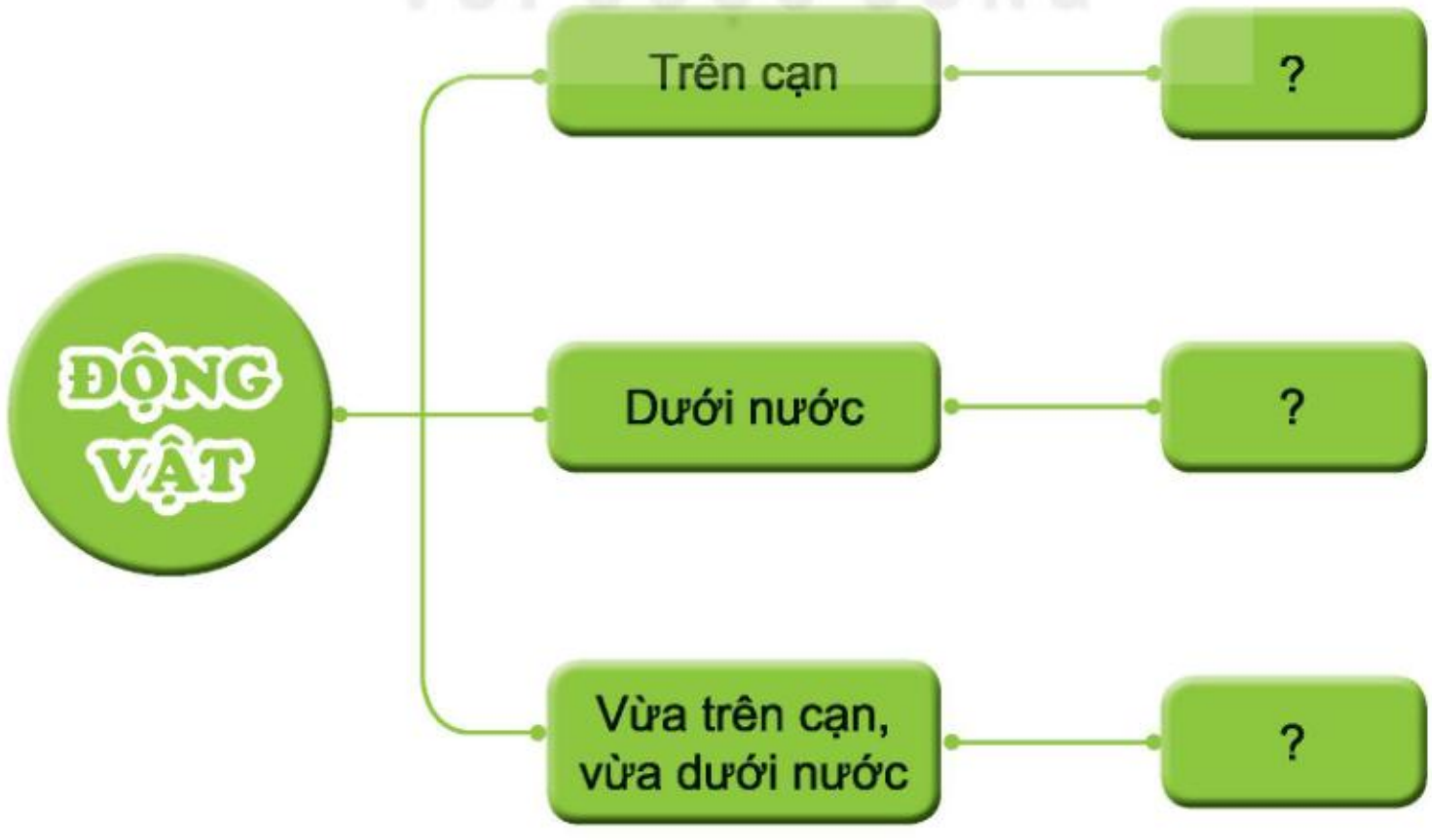

3


4


5

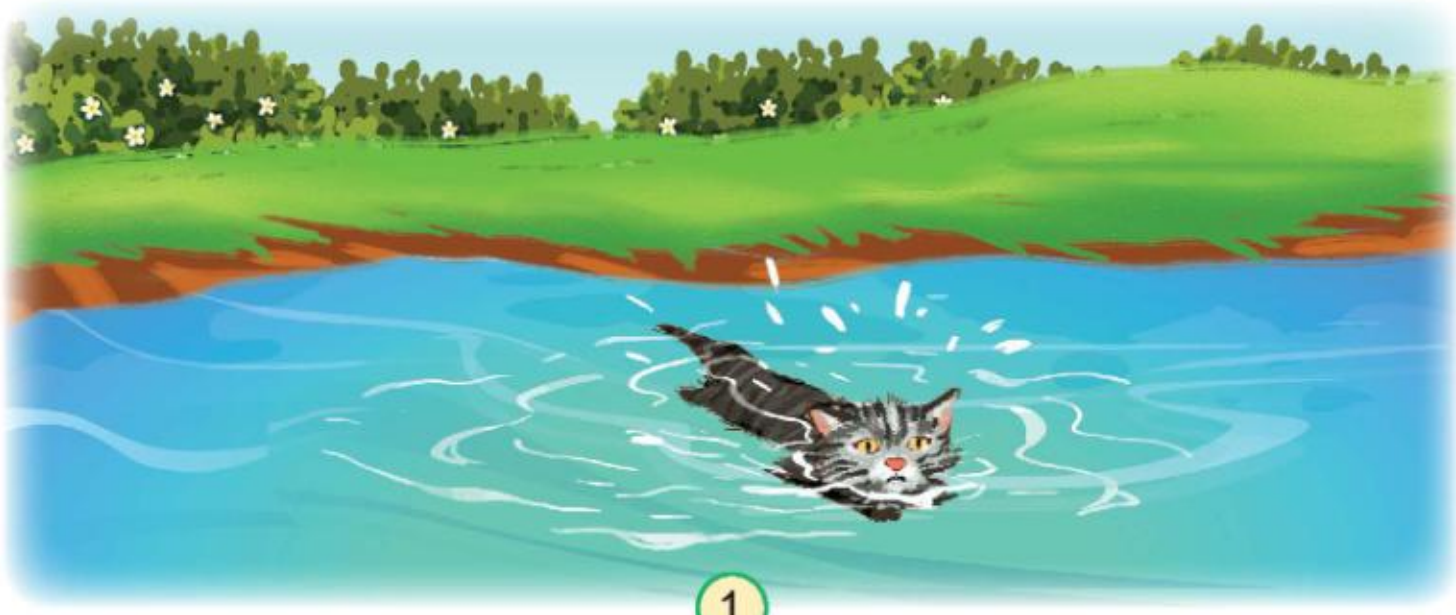

6

3. Viết tên hoặc dán tranh, ảnh các con vật theo sơ đồ gợi ý sau:



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Các con vật trong hình sau đang gặp nguy hiểm gì?



1



2

2. Dự đoán xem các con vật sẽ như thế nào nếu không được giải cứu.

3. Điều gì sẽ xảy ra nếu môi trường sống của động vật bị thay đổi?

Động vật có thể sống trên cạn, dưới nước hoặc vừa sống trên cạn, vừa sống dưới nước.



Bài 18 CẦN LÀM GÌ ĐỂ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT?

Hát và vận động theo lời một bài hát về thực vật, động vật.

1. Quan sát và cho biết hai hình dưới đây có điểm gì khác nhau. Vì sao có sự khác nhau đó? Điều gì sẽ xảy ra nếu môi trường sống của thực vật và động vật tiếp tục bị tàn phá?



1



2

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Những việc làm trong từng hình sau có tác hại gì đối với môi trường sống của thực vật và động vật?



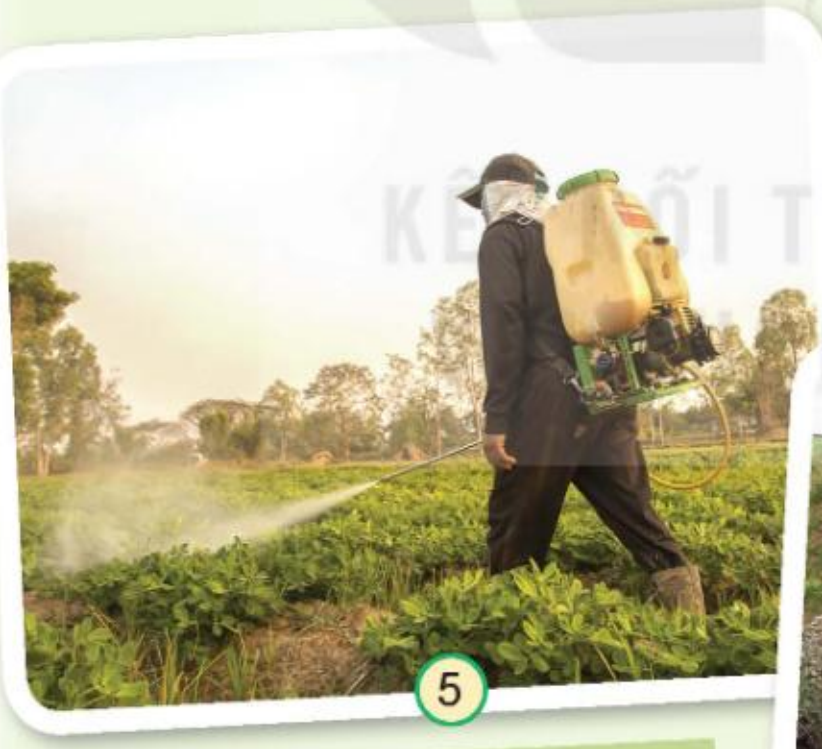
3

Vứt rác bừa bãi



4

Chặt phá rừng



5

Sử dụng thuốc trừ sâu



6

Xả nước thải trực tiếp ra môi trường

Quan sát và kể tên việc làm trong mỗi hình sau. Những việc làm đó mang lại lợi ích gì cho môi trường sống của thực vật và động vật?



7

Trồng và chăm sóc rừng



8

Nhặt rác



9

Bảo tồn thiên nhiên



10

Xử lí rác thải



Ngoài một số việc làm có ảnh hưởng không tốt đến môi trường sống của thực vật và động vật, con người cũng có thể cải tạo làm cho môi trường sống của chúng tốt hơn.

1. Lựa chọn thẻ chữ và hoàn thành sơ đồ về những việc làm thay đổi môi trường sống của thực vật và động vật theo mẫu sau:



Chăm sóc và bảo vệ cây

Chặt phá rừng

Vớt rác ở sông, hồ

Sử dụng phân hoá học

Lấp ao, hồ

Để rác đúng nơi quy định

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Hãy viết các việc em có thể làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật theo gợi ý sau:



1. Em sẽ nói và làm gì trong tình huống sau?



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Hãy tìm hiểu về những việc làm của người dân địa phương em làm cho môi trường sống của thực vật và động vật bị thay đổi.



Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật là trách nhiệm chung của mỗi người.



Bài 19

THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT QUANH EM

Em cần chuẩn bị trang phục và đồ dùng như thế nào cho buổi quan sát, tìm hiểu môi trường sống của thực vật và động vật?

Hãy quan sát vườn trường, vườn cây, công viên hoặc trang trại,... và thực hiện các yêu cầu sau:



1. Tìm kiếm các cây và con vật sống ở khu vực đó.
2. Mô tả môi trường sống của thực vật và động vật nơi em quan sát.
3. Tìm hiểu việc làm của con người làm cho môi trường sống của thực vật và động vật ở đó thay đổi.
4. Hoàn thành phiếu quan sát theo gợi ý ở trang bên.



PHIẾU QUAN SÁT
THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT QUANH EM

Số thứ tự	Tên cây, con vật	Đặc điểm môi trường sống	Việc làm của con người
1	*Lục bình*	*Nước đen, có mùi hôi*	*Vứt rác, đổ nước thải*
2	*Cá*	*Nước bẩn*	*Đổ nước bẩn*

Báo cáo kết quả quan sát:

BÁO CÁO KẾT QUẢ QUAN SÁT: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT QUANH EM

PHIẾU QUAN SÁT THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT QUANH EM - NHÓM 1

Số thứ tự	Tên cây, con vật	Đặc điểm môi trường sống	Việc làm của con người
1	*Nhọ nồi*	*Có nhiều rác*	*Vứt rác*
2	*Hoa súng*	*Nước trong*	
3	*Cây rong*	*Nước trong*	
4	*Ốc sên*	*Nhiều rác*	*Vứt rác*
5	*Cua*	*Nước trong, có rác*	*Vứt rác*
6	*Cá*	*Nước trong*	



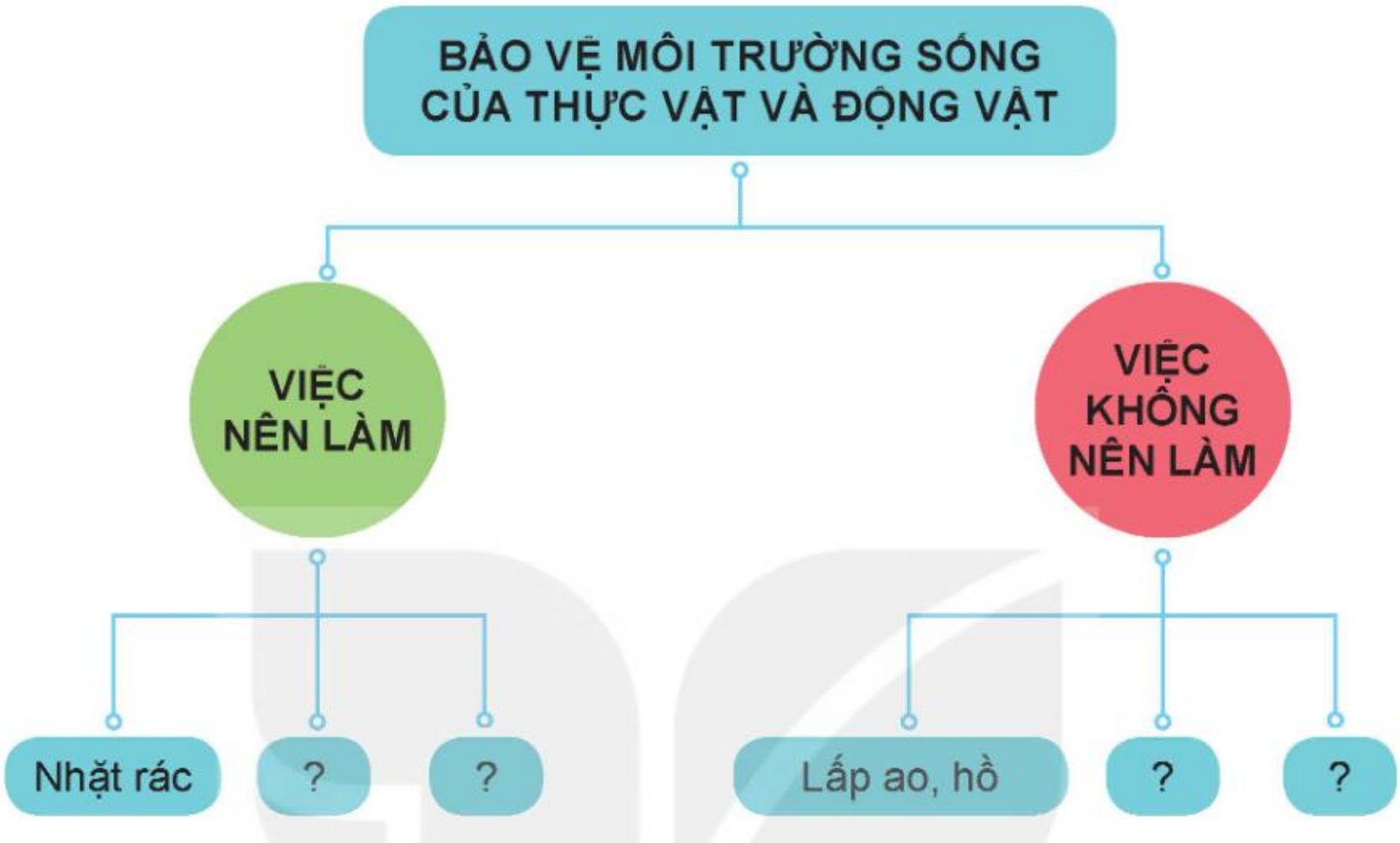
BÁO CÁO KẾT QUẢ QUAN SÁT: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT QUANH EM

PHIẾU QUAN SÁT THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT QUANH EM - NHÓM 2

Số thứ tự	Tên cây, con vật	Đặc điểm môi trường sống	Việc làm của con người
1	*Rau má*	*Không có rác*	
2	*Cỏ gà*	*Đất khô, có ít rác*	*Giẫm lên gốc cây, vứt rác*
3	*Lục bình*	*Nước đen, có mùi hôi*	*Vứt rác, đổ nước thải*
4	*Cá*	*Nước bẩn*	*Đổ nước bẩn*
5	*Ếch*	*Ẩm ướt, có rác*	*Vứt rác*



Thảo luận về các việc nên và không nên làm để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật nơi em đã quan sát theo gợi ý sau:
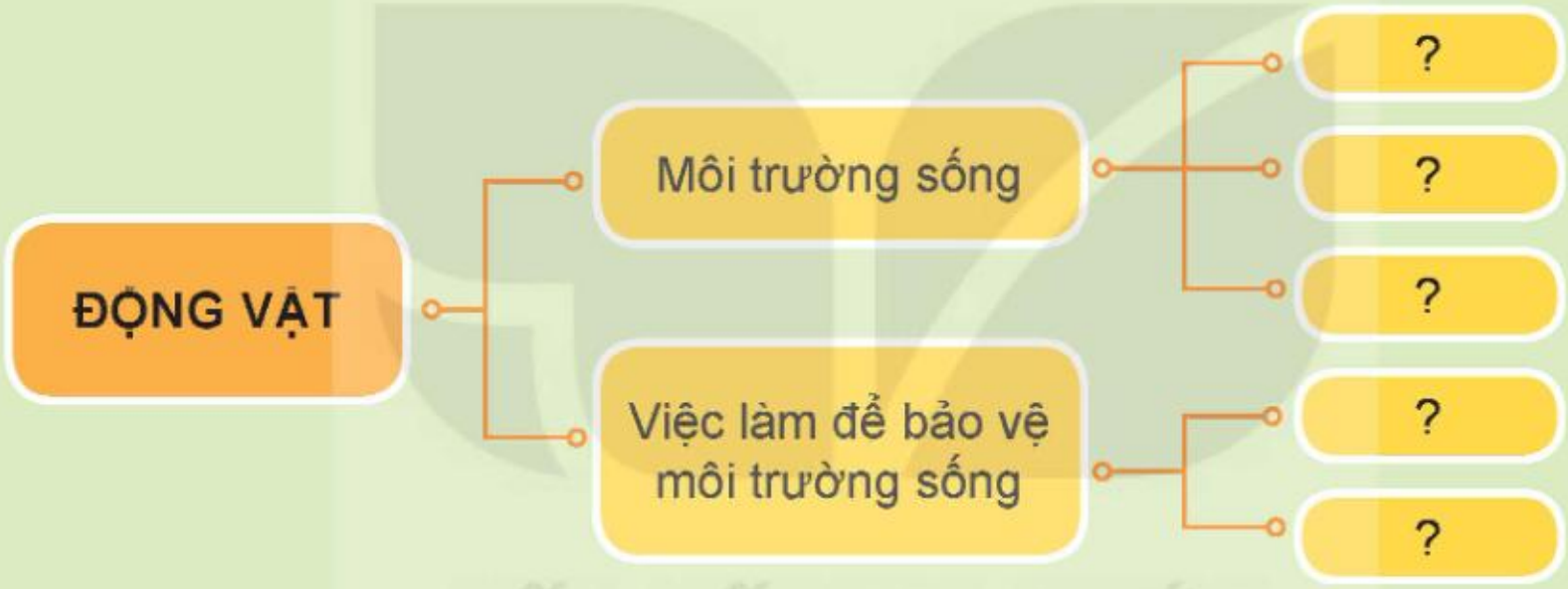




Bài 20 ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

1. Hoàn thành sơ đồ theo gợi ý sau:





2. Vẽ tranh về một việc làm giúp bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Chia sẻ với các bạn về việc làm của người dân nơi em ở có ảnh hưởng tốt hoặc không tốt đến môi trường sống của thực vật và động vật.



BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:

- Nêu được tên và môi trường sống của thực vật và động vật.
- Biết phân loại thực vật và động vật theo môi trường sống.
- Thực hiện được các việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.



CHỦ ĐỀ 5

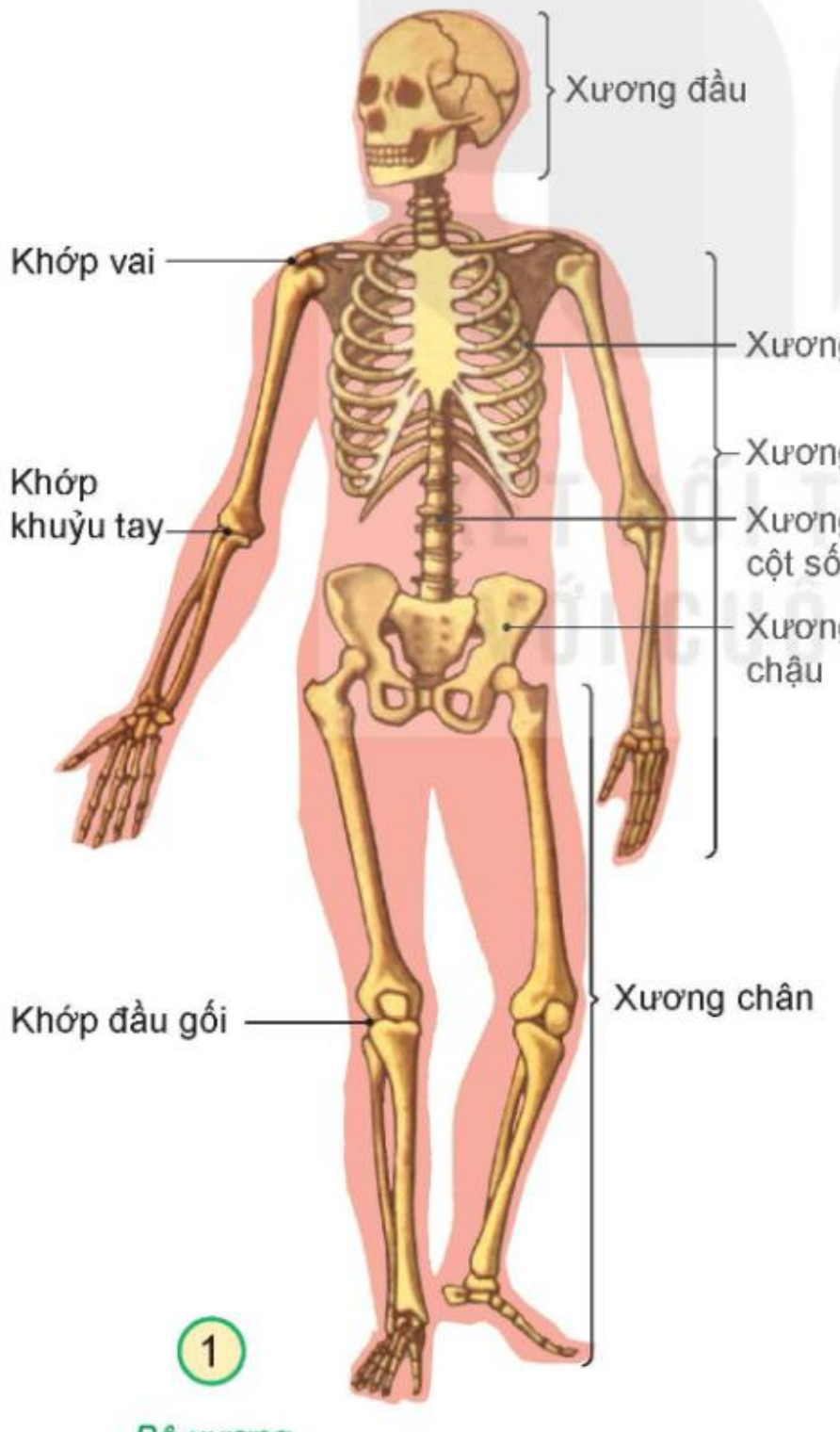
CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ

Bài 21

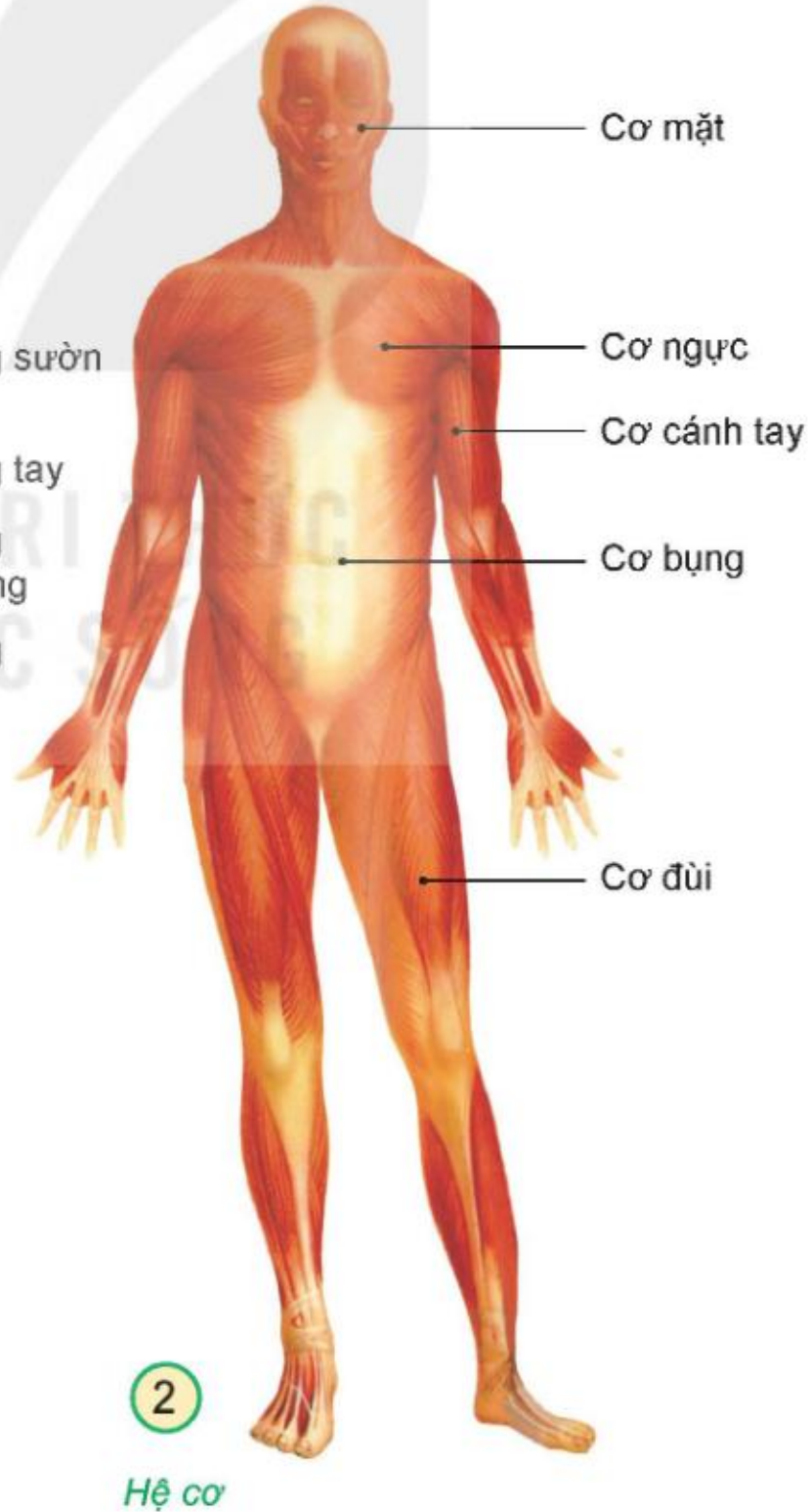
TÌM HIỂU CƠ QUAN VẬN ĐỘNG

- Thực hiện một hoạt động như viết hoặc múa.
- Bộ phận nào của cơ thể giúp em thực hiện hoạt động đó?

Quan sát các hình dưới đây, chỉ và nói tên một số cơ, xương và khớp của cơ thể.



1 *Bộ xương*



2 *Hệ cơ*

Chỉ và nói tên một số cơ, xương và khớp trên cơ thể em.



1. Thực hiện cử động sau:

Đặt một tay vào phần dưới của xương cột sống, đồng thời **cúi gập người sao cho** bàn tay còn lại chạm vào các ngón chân.



2. Khi thực hiện cử động trên, tay em cảm nhận được xương cột sống thay đổi như thế nào?

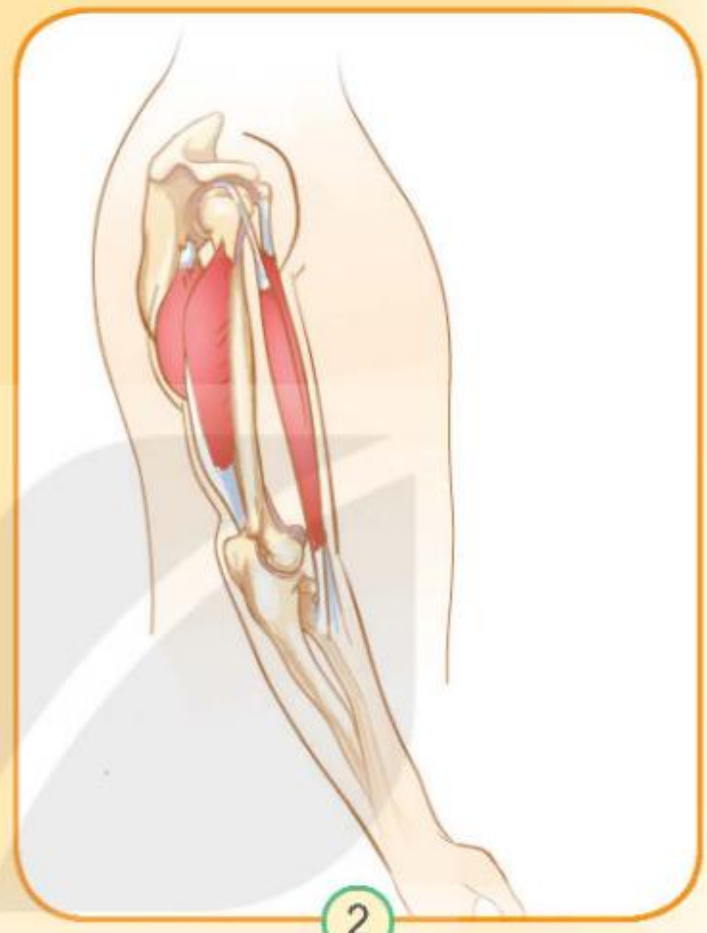
3. Thực hiện cử động để xác định vị trí các khớp.

Cơ quan vận động gồm bộ xương và hệ cơ.
Cơ bám vào xương. Khớp nối giữa các xương.

1. Làm động tác co và duỗi tay như hình vẽ. Theo dõi sự thay đổi của các cơ cánh tay kết hợp với quan sát các hình dưới đây và cho biết:



1



2

- Khi tay co hoặc duỗi, các cơ ở cánh tay thay đổi như thế nào?
- Cử động của tay sẽ bị ảnh hưởng như thế nào nếu xương cánh tay bị gãy?
- Bộ xương, hệ cơ và khớp có chức năng gì?

2. Quan sát các hình sau và cho biết cơ mặt đang biểu lộ cảm xúc nào.



3



4



5

1. Chơi trò chơi: Vật tay.



2. Trả lời các câu hỏi sau:

- Có những cơ, xương và khớp nào tham gia thực hiện động tác vật tay?
- Em cảm thấy tay mình thế nào nếu chơi vật tay quá lâu?

Hoa bị vấp ngã, đau chân không đi lại được. Cơ quan nào trên cơ thể Hoa bị tổn thương? Em sẽ làm gì để giúp đỡ bạn?



Sự phối hợp giữa bộ xương, hệ cơ và khớp giúp cơ thể cử động và di chuyển.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 22

CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN VẬN ĐỘNG

Khi bị ngã em cảm thấy như thế nào? Cơ quan nào dễ bị thương nhất khi ngã?

Quan sát các hình dưới đây và nêu các việc làm cần thiết để chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động.



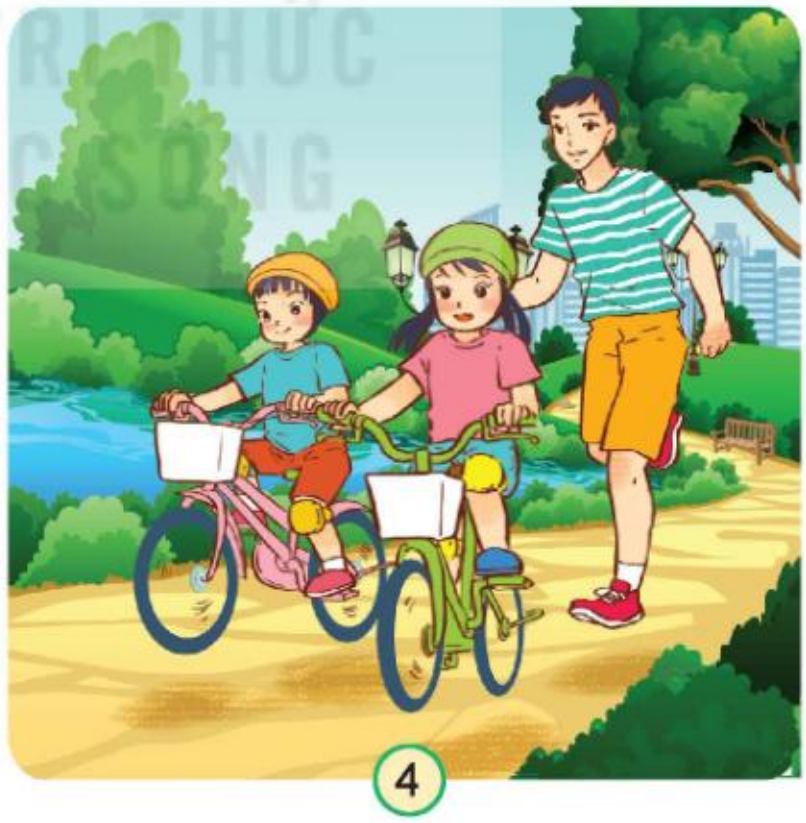
1



2



3



4

1. Kể những việc làm có lợi cho cơ quan vận động.
2. Em đã thực hiện được những việc làm nào?

1. Quan sát các hình sau và giải thích vì sao tay bạn Minh phải bó bột.



2. Theo em, cần chú ý điều gì khi chơi thể thao để bảo vệ cơ quan vận động?



Để chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động cần ăn uống đầy đủ, vận động đúng tư thế và tránh để bị chấn thương.

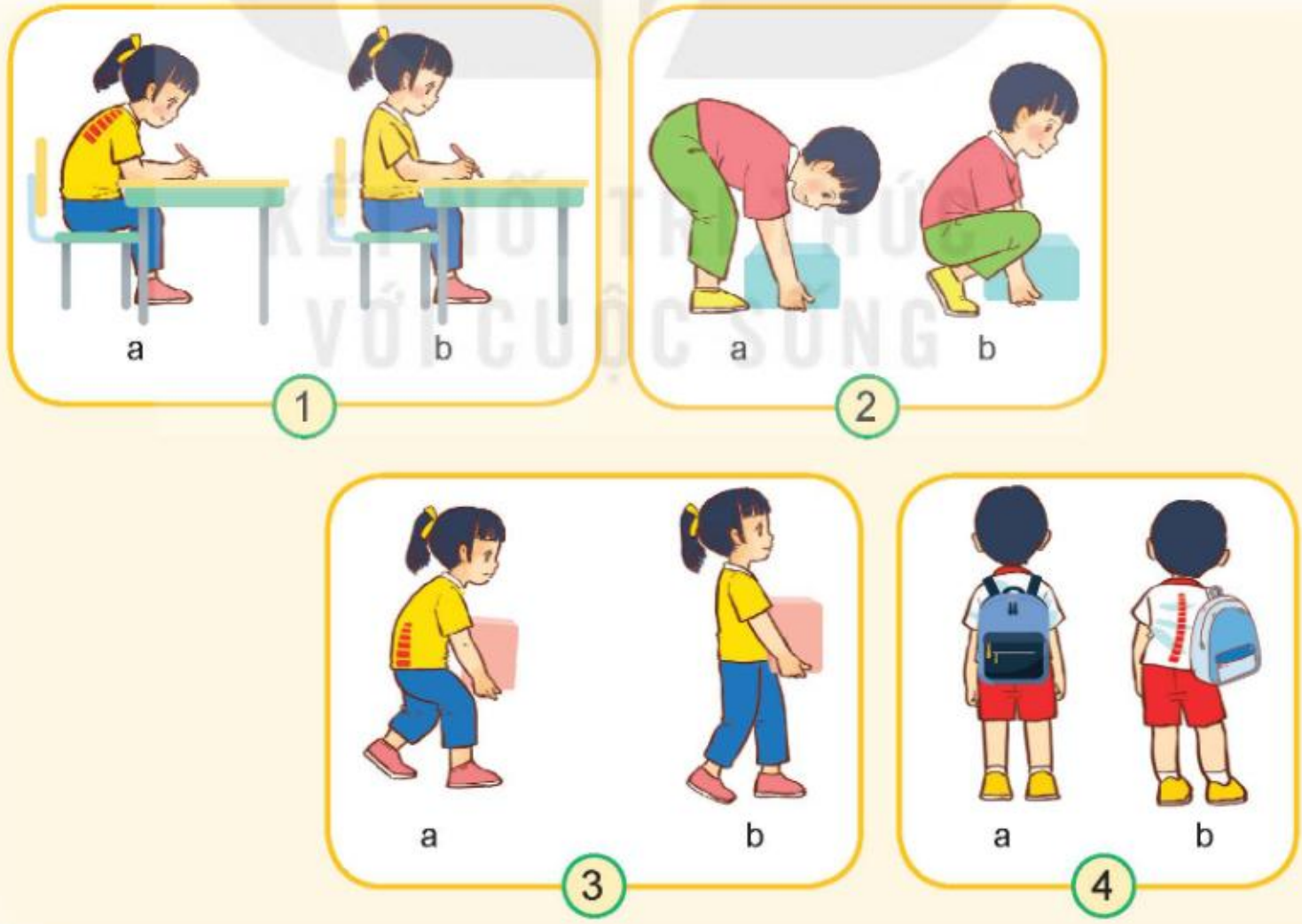
1. Nêu các yêu cầu về tư thế ngồi học để cột sống không bị cong vẹo.

- Mắt cách vở khoảng 30 cm
- Lưng thẳng
- Hai tay đặt trên bàn



2. Em hãy tự nhận xét tư thế ngồi học của mình và điều chỉnh cho đúng.

1. Chọn tư thế đúng trong mỗi hình dưới đây.



2. Nếu thực hiện tư thế sai như mỗi hình trên sẽ gây tác hại gì?

3. Thực hành tư thế đúng ở mỗi hình trên.

Chia sẻ với bạn cách em đã làm để phòng tránh cong vẹo cột sống.



Cần có tư thế đúng khi đi, đứng, ngồi và mang vác để phòng tránh cong vẹo cột sống.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

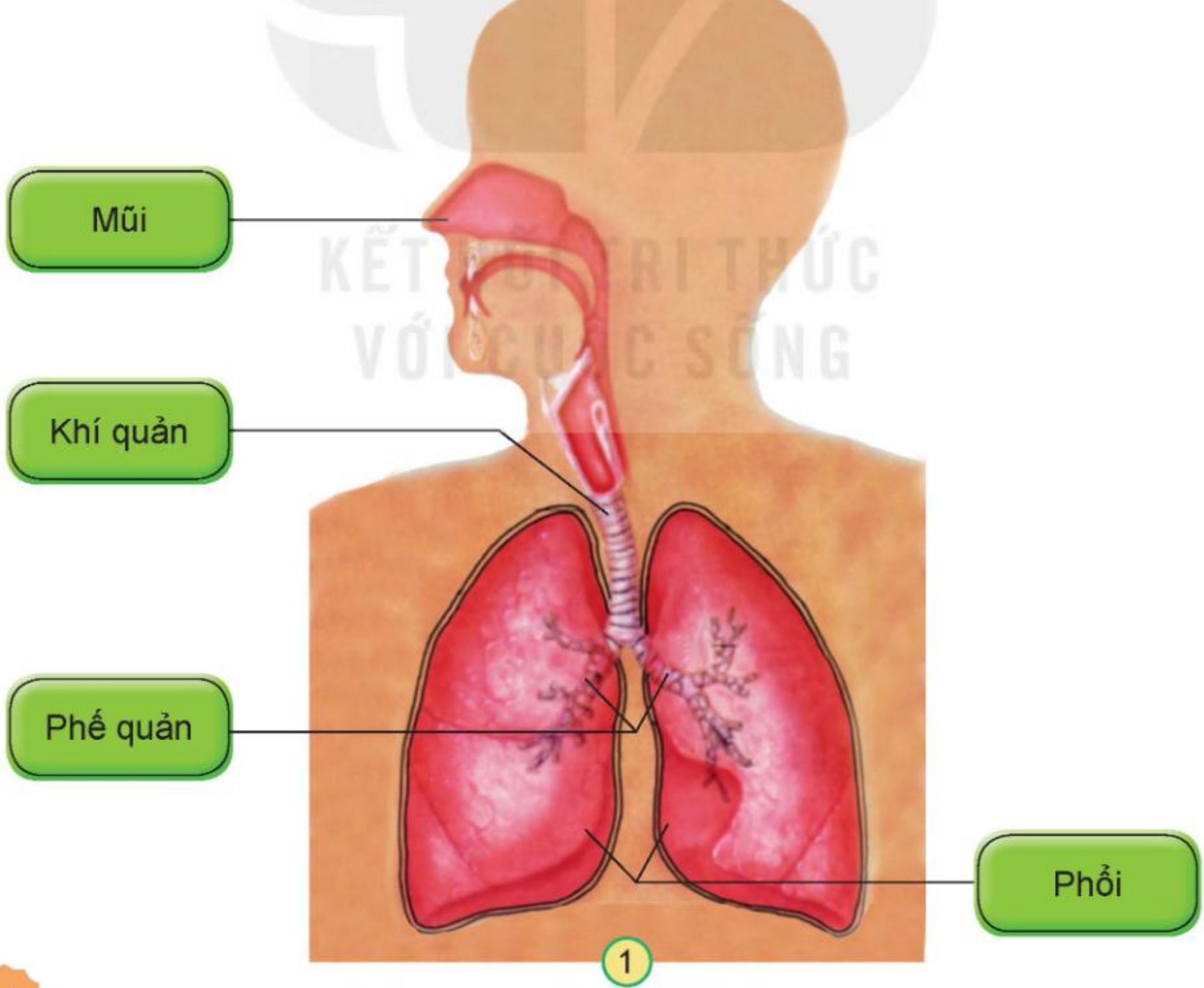
Bài 23 TÌM HIỂU CƠ QUAN HÔ HẤP

Dùng tay bịt mũi, nín thở và đếm nhẩm từ 1 đến 5 rồi cho biết:

- Em có cảm giác như thế nào?
- Em có biết cơ quan nào thực hiện hoạt động thở không?



1. Quan sát hình dưới đây, chỉ và nói tên các bộ phận chính của cơ quan hô hấp.



1

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

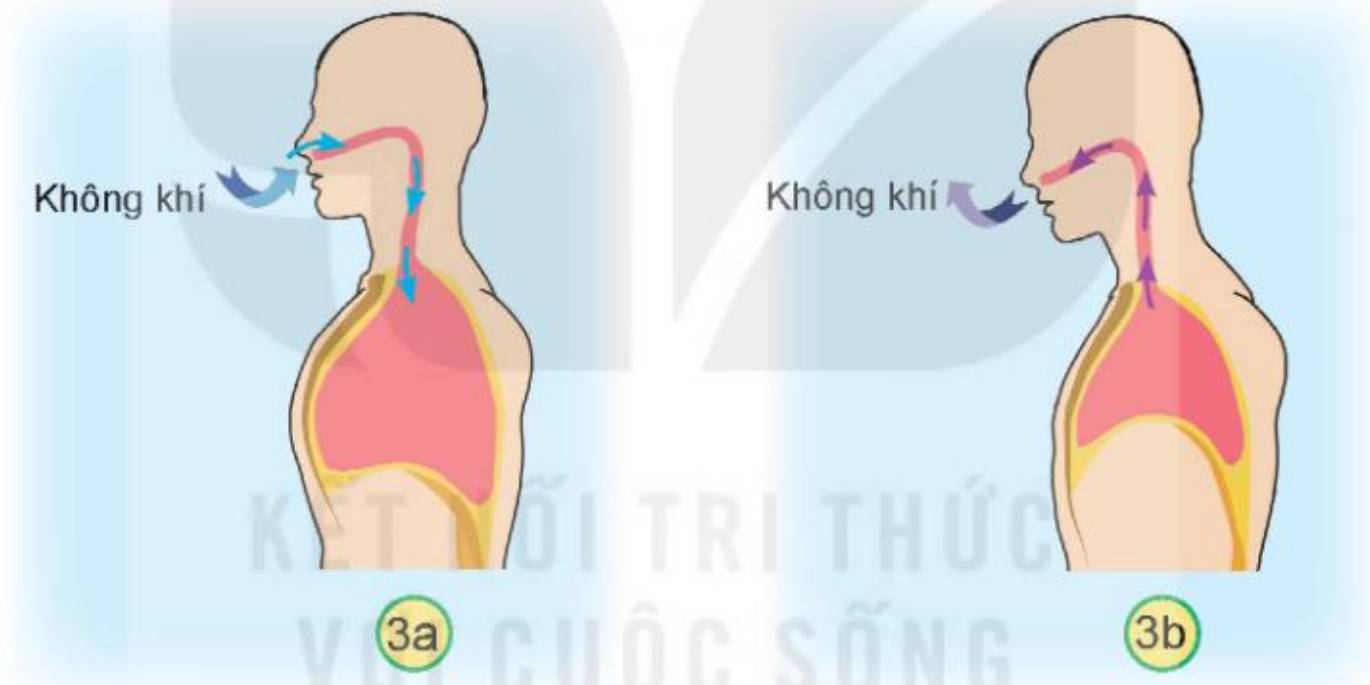
2. Em hãy đặt tay lên ngực, thực hiện động tác hít thở sâu bằng mũi, cho biết lồng ngực thay đổi như thế nào khi hít vào và thở ra.



2

3. Quan sát hình dưới, trả lời các câu hỏi và yêu cầu sau:

- Hình nào thể hiện hoạt động hít vào? Hình nào thể hiện hoạt động thở ra? Vì sao em biết?



3a 3b

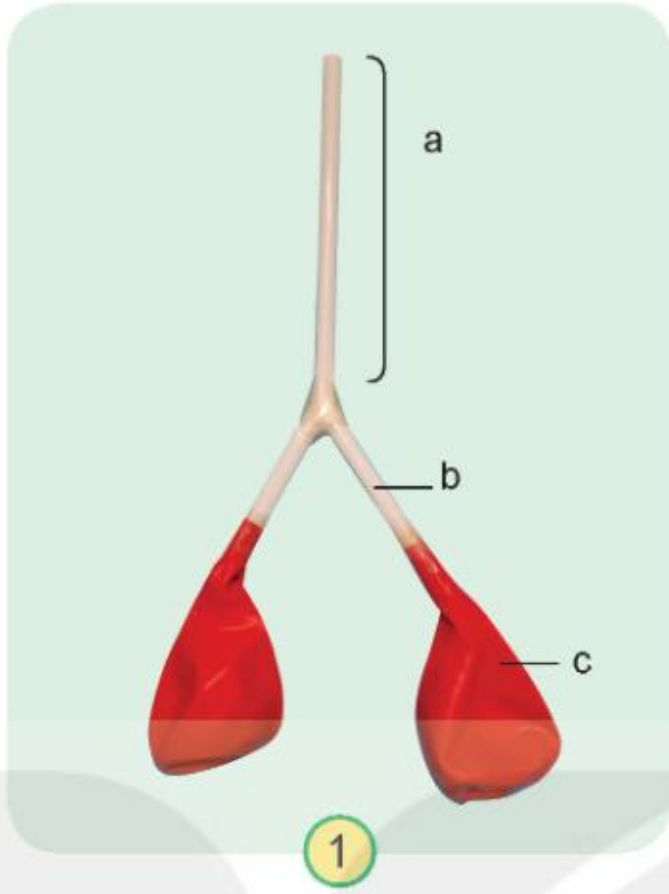
- Chỉ đường đi của không khí khi hít vào và thở ra.
- Cơ quan hô hấp có chức năng gì?



Cơ quan hô hấp gồm các bộ phận: mũi, khí quản, phế quản và phổi. Nhờ hoạt động hít vào và thở ra của cơ quan hô hấp mà cơ thể luôn có đủ không khí để sống.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Quan sát mô hình cơ quan hô hấp dưới đây và trả lời các câu hỏi sau:



1

1. Các bộ phận a, b, c ở mô hình tương ứng với bộ phận nào của cơ quan hô hấp?

2. Nêu sự thay đổi của hai quả bóng khi thổi vào đầu ống hút. Hoạt động này giống với hoạt động hít vào hay thở ra?

3. Dùng tay bóp chặt ống hút và thổi. Em thấy hai quả bóng có thay đổi không? Điều gì sẽ xảy ra nếu có vật rơi vào khí quản hoặc phế quản?



2



3

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Em sẽ nói và làm gì khi gặp các tình huống sau?





2. Nêu thêm tình huống có thể dẫn đến nguy cơ tắc đường hô hấp và đề xuất cách phòng tránh.



Chúng ta có thể chết nếu đường hô hấp bị tắc. Vì vậy, cần giữ cho đường hô hấp an toàn.





Bài 24 CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP

Em đã bao giờ bị ho, sổ mũi hay viêm họng chưa? Khi bị như vậy em cảm thấy thế nào?

1. Quan sát các hình sau và cho biết các cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp. Nêu tác dụng của mỗi việc làm đó.



2. Dùng khăn sạch và mềm lau hai lỗ mũi, em thấy gì trên khăn? Cho biết tại sao nên thở bằng mũi mà không nên thở bằng miệng.

3. Kể thêm các cách em biết để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

4. Quan sát hình dưới đây và trả lời các câu hỏi sau:

- Vì sao Minh phải đi khám bệnh? Bác sĩ nói Minh bị bệnh gì?
- Minh bị bệnh do những nguyên nhân nào?



- Chúng ta cần làm gì để phòng bệnh đường hô hấp?

1. Tập hít thở đúng cách.

Bước 1. Hít thật chậm và sâu bằng mũi cho đến khi bụng phồng lên.

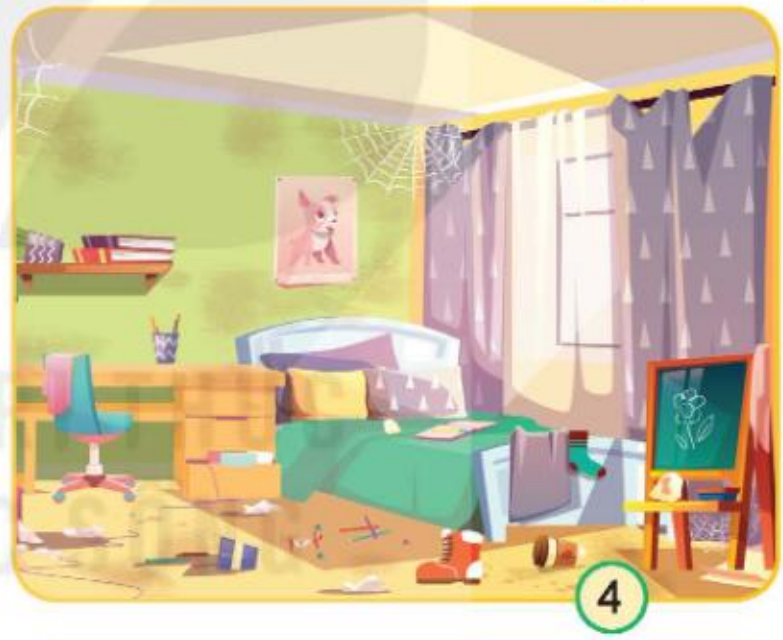
Bước 2. Thở ra chậm để không khí từ từ đi qua mũi cho đến khi bụng xẹp xuống.

2. Quan sát các hình dưới đây và cho biết những việc nên và không nên làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.


1


2


3


4


5


6

1. Em đã làm được việc nào dưới đây? Giải thích tác dụng của việc làm đó.


1


2

2. Hằng ngày, em vệ sinh mũi, họng như thế nào?

3. Chia sẻ việc em đã làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.

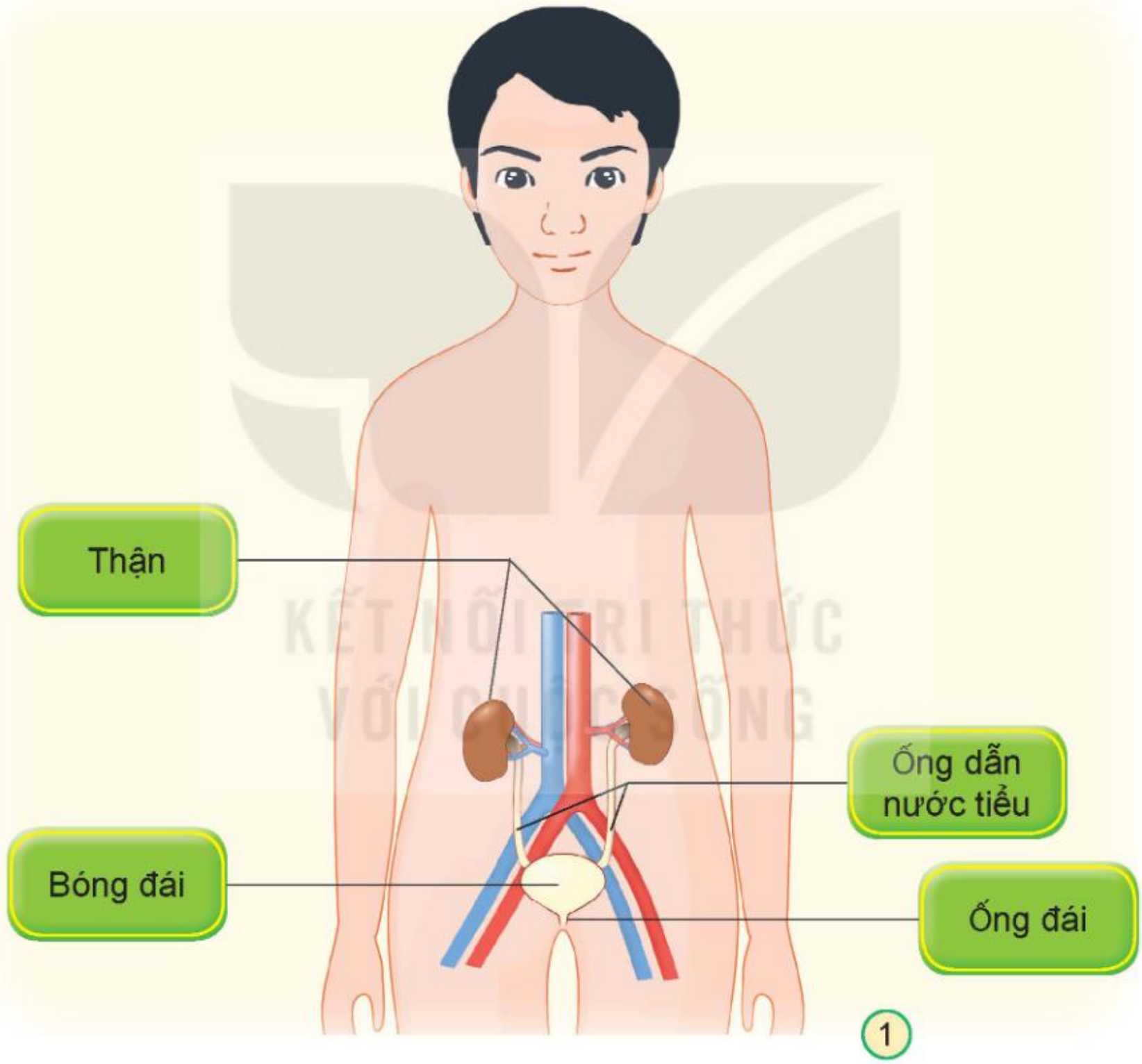
Để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp cần giữ ấm cơ thể; vệ sinh mũi, họng; rửa tay đúng cách; tránh xa nơi khói bụi; giữ nơi ở sạch sẽ, đủ ấm, thoáng khí; ăn uống đủ chất; tập thể dục đều đặn.



Bài 25 TÌM HIỂU CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU

Hãy nói với bạn thói quen uống nước và đi tiểu hằng ngày của em.

1. Quan sát hình, chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.



1

Cơ quan bài tiết nước tiểu gồm thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái và ống đái.

2. Đọc đoạn hội thoại trong hình sau, nêu chức năng của thận và đường đi của nước tiểu.



2

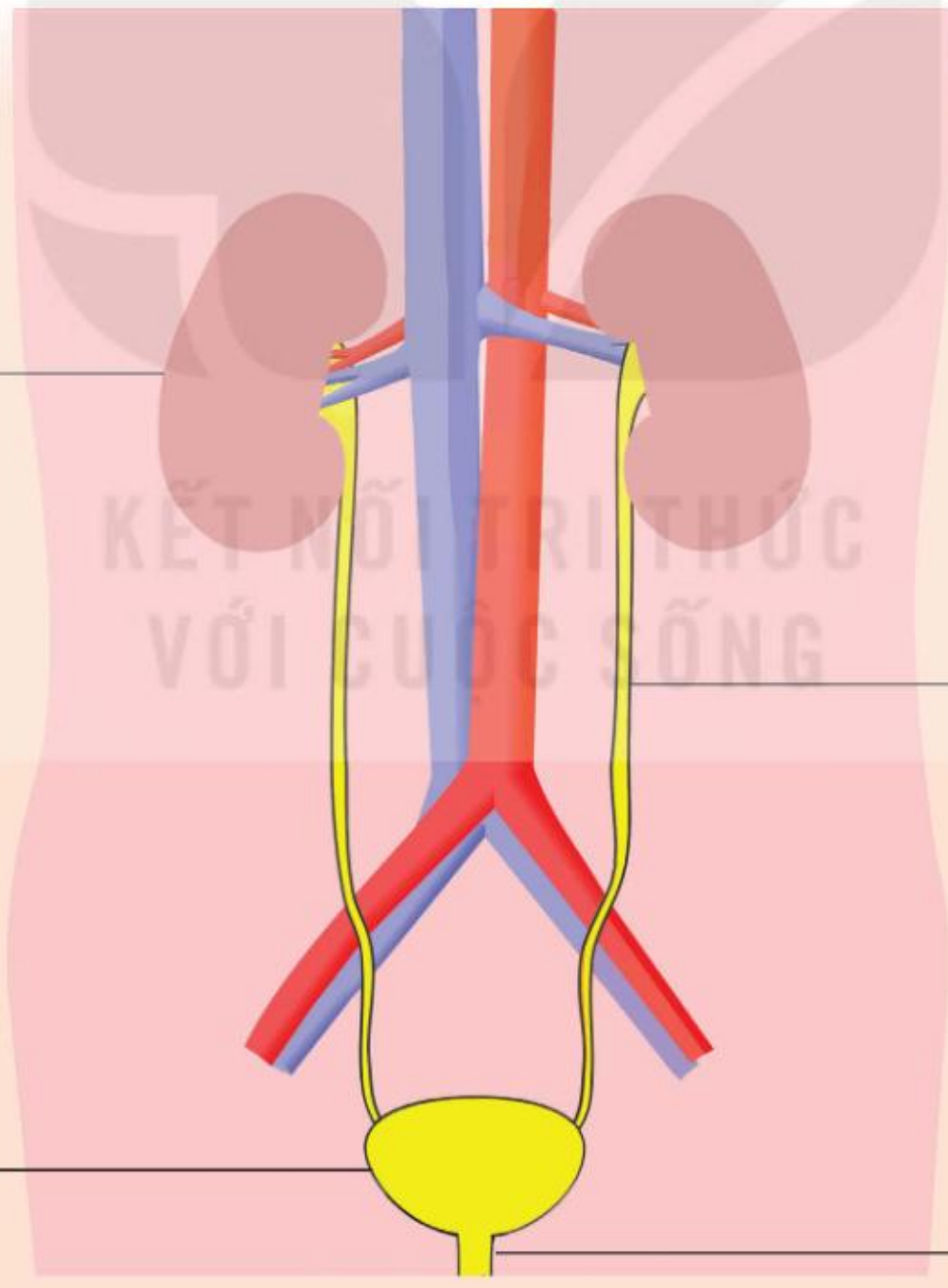
Sắp xếp thẻ chữ vào hình sau cho phù hợp.

Chứa nước tiểu

Lọc máu tạo thành nước tiểu

Thải nước tiểu ra ngoài

Dẫn nước tiểu xuống bóng đái



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Điều gì sẽ xảy ra nếu:

1. Bóng đái quá đầy nước tiểu mà không được thải ra.

2. Có vật cản nằm trong ống dẫn nước tiểu.



Thận có chức năng lọc máu, tạo thành nước tiểu. Nước tiểu xuống bóng đái qua ống dẫn nước tiểu và thải ra ngoài qua ống đái.



KẾT NỐI TRI THỨC

Bài 26 CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU

Đã bao giờ em cảm thấy bí tiểu hoặc đi tiểu nhiều lần chưa? Em cảm thấy thế nào khi bị như vậy?

Quan sát các hình dưới đây và nêu những việc cần làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Điều tra thói quen ảnh hưởng đến cơ quan bài tiết nước tiểu theo gợi ý sau:

PHIẾU ĐIỀU TRA

Nhóm:.....

Đánh dấu x vào cột phù hợp.

Thói quen / Tên học sinh	Uống đủ nước		Ăn mặn		Nhịn tiểu		Vệ sinh và thay đồ lót hằng ngày	
	Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không
Bạn ...	?	?	?	?	?	?	?	?
Bạn ...	?	?	?	?	?	?	?	?

Có bao nhiêu bạn có thói quen tốt, bao nhiêu bạn có thói quen không tốt cho cơ quan bài tiết nước tiểu?



1

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Nói về những việc nên làm, không nên làm để bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.



2



3



4



5



6

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

1. Nói với bạn sự cần thiết của việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh sỏi thận.
2. Thảo luận để đưa ra cách thực hiện thói quen tốt giúp bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu, chúng ta cần:

- **Thường xuyên tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo hằng ngày.**
- **Uống đủ nước, không ăn mặn, không nhịn tiểu.**



Bài 27

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ

1. Vẽ sơ đồ hoặc nói về một cơ quan của cơ thể mà em đã học.

2. Chia sẻ về cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan đó.



1. Thực hiện các hoạt động sau:

- Đặt tay lên ngực, theo dõi nhịp thở trong 1 phút.
- Hãy chạy hoặc nhảy tại chỗ trong 1 phút, sau đó theo dõi nhịp thở.
- Cho biết nhịp thở thay đổi như thế nào trước và sau khi vận động. Để thực hiện vận động đó cần sự phối hợp của các cơ quan nào?



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Em sẽ nói và làm gì để khuyên người thân bỏ hút thuốc lá?



BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:

- Chỉ, nói được tên các bộ phận chính của cơ quan vận động, hô hấp và bài tiết nước tiểu. Nêu được chức năng của chúng ở mức độ đơn giản.
- Thực hiện được các việc làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động, hô hấp và bài tiết nước tiểu.



CHỦ ĐỀ 6

TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

Bài 28 CÁC MÙA TRONG NĂM

Cùng hát và vận động theo một bài hát về các mùa trong năm.

1. Quan sát các hình sau và cho biết cảnh vật trong mỗi hình là mùa nào trong năm. Vì sao?


1


2


3


4

2. Hoàn thành bảng theo các gợi ý sau:

Mùa	Đặc điểm
Xuân	?
Hè	?
Thu	?
Đông	?

- Nóng nực
- Mát mẻ
- Ấm áp
- Giá rét
- ?
- Hoa đua nở
- Cây rụng lá
- Cây trơ trụi lá
- Cây xanh tốt
- ?

3. Quan sát các hình dưới đây và cho biết hình nào thể hiện mùa mưa, hình nào thể hiện mùa khô. Vì sao em biết?



5



6

Nơi em đang sống có các mùa nào? Nêu đặc điểm thời tiết của từng mùa đó.



Nhiều nơi trên Trái Đất, một năm có bốn mùa: xuân, hè, thu, đông; có nơi chỉ có hai mùa: mùa mưa và mùa khô.

Quan sát các hình sau, nói cách mặc trang phục phù hợp với từng mùa và lợi ích của việc làm đó.



1



2



3



4

Nhận xét việc lựa chọn trang phục của các bạn trong mỗi hình sau:



Vào mùa đông, em sẽ chuẩn bị quần áo và đồ dùng đi học như thế nào?

Mỗi mùa có đặc điểm khác nhau. Cần lựa chọn trang phục phù hợp theo mùa để cơ thể khoẻ mạnh.



Bài 29

MỘT SỐ THIÊN TAI THƯỜNG GẶP

Chơi trò chơi: Mưa rơi, gió thổi.

Điều gì sẽ xảy ra khi mưa quá to và gió quá lớn?

1. Em đã từng thấy hiện tượng thiên tai nào như trong các hình dưới đây? Quan sát và nói tên hiện tượng thiên tai ở mỗi hình.



1



2



3



4



5



6

- Hoàn thành bảng dựa vào các cụm từ gợi ý: *có sấm sét, gió giật, nước sông dâng cao, ruộng nứt nẻ,...*

Loại thiên tai	Biểu hiện
Giông sét	?
Hạn hán	?
Lũ, lụt	?
Bão	?

- Nêu một số rủi ro dẫn đến thiệt hại về con người và tài sản khi xảy ra những thiên tai đó.

2. Hoạt động nào của con người trong các hình sau có thể làm giảm hoặc tăng thêm thiên tai? Vì sao?



7 *Phá rừng*



8 *Trồng rừng*



9 *Đốt rừng*



Các hiện tượng thiên tai như: bão, lũ, lụt, giông sét, hạn hán, giá rét, động đất,... có thể gây ra nhiều thiệt hại về người và tài sản,...

1. Em hãy đọc thông tin sau và kể tên các thiên tai đã xảy ra ở nước ta.

Tổng cục Thống kê cho biết, thiên tai xảy ra trong tháng 8 năm 2019 ở nước ta chủ yếu là bão, mưa lớn, lũ quét, ngập lụt, lốc xoáy và sạt lở đất tại một số địa phương làm 41 người chết và mất tích, 30 người bị thương; hàng trăm ngôi nhà bị sập đổ, cuốn trôi và rất nhiều ngôi nhà bị hư hỏng; nhiều cánh đồng lúa và hoa màu bị phá huỷ,…

(Nguồn: Thời báo Tài chính Việt Nam ngày 5 tháng 1 năm 2020)



1

Lốc xoáy

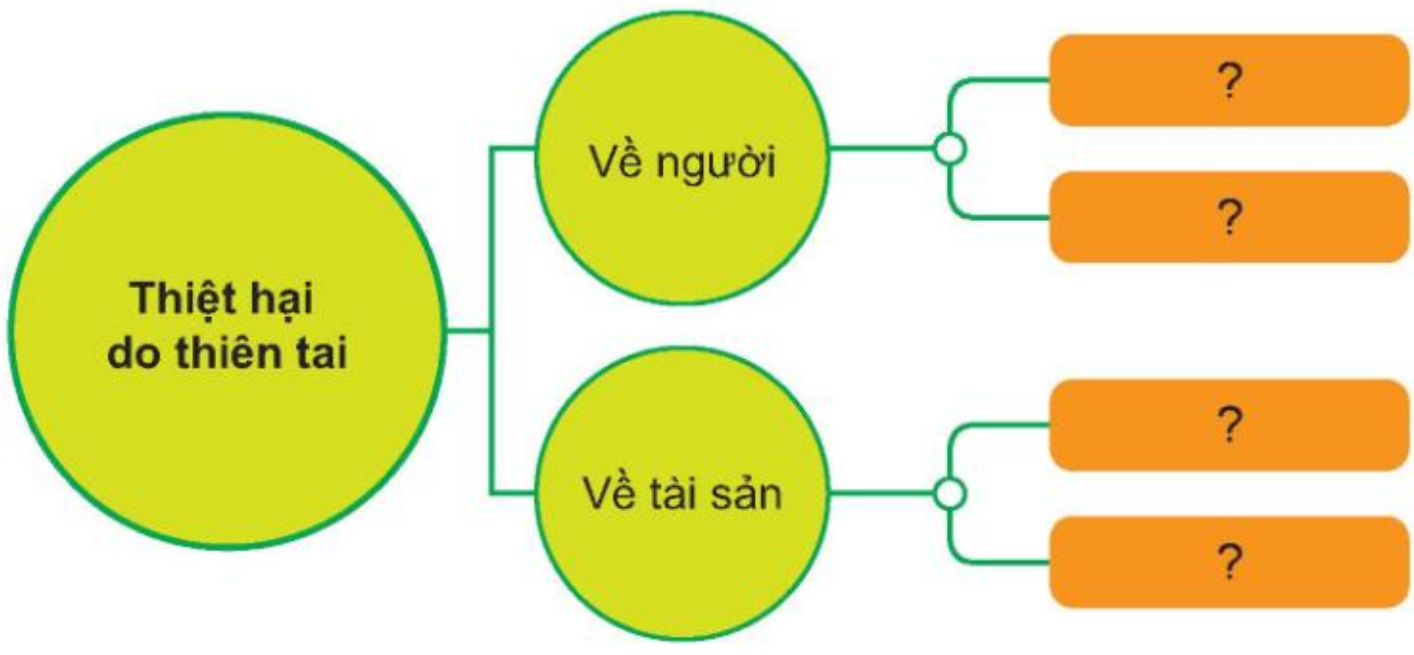


2

Sạt lở đất

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Nói với bạn về thiệt hại do những thiên tai đó gây ra theo sơ đồ gợi ý sau:



1. Hỏi người thân về thiên tai gần nhất xảy ra ở địa phương và hoàn thành phiếu theo gợi ý sau:



PHIẾU ĐIỀU TRA

– Tên thiên tai: ?

– Thời gian xảy ra: ?

– Thiệt hại: ?

2. Nói với bạn những điều em đã tìm hiểu được về thiên tai.

3. Em sẽ làm gì để chia sẻ với các bạn học sinh gặp khó khăn ở những vùng bị thiên tai?

Rừng có tác dụng giữ đất, giữ nước, cản gió,... làm giảm thiên tai.

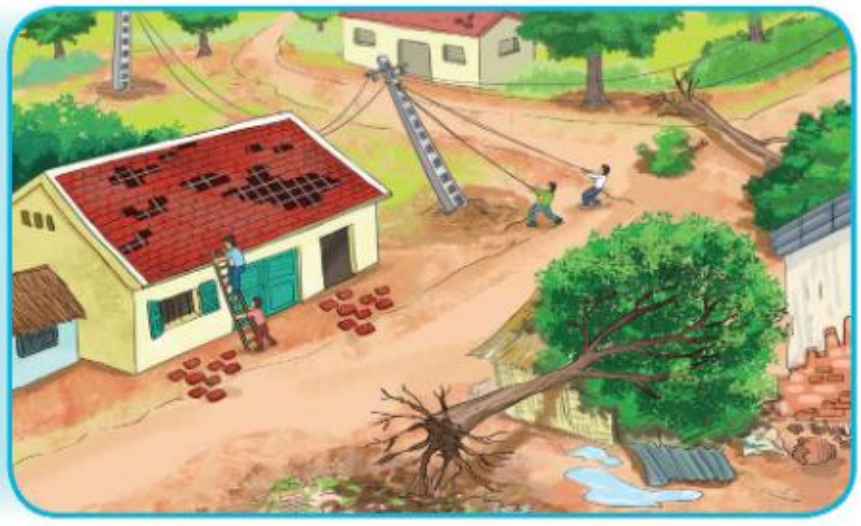


KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 30

LUYỆN TẬP ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

Hình bên mô tả những thiệt hại do thiên tai nào gây ra? Theo em, chúng ta cần làm gì để ứng phó với thiên tai đó?



1. Thiên tai gây ra những rủi ro, thiệt hại khác nhau.

- Quan sát các hình dưới đây và nêu các biện pháp phòng tránh thiên tai.



1

Không trú dưới gốc cây khi có giông sét



2

Lắng nghe thông tin về thiên tai từ ti vi, loa, đài,...



3

Đi sơ tán theo hướng dẫn của chính quyền địa phương



4

Chằng chống nhà cửa



Tích trữ nước sạch



Trồng cây

- Việc làm trong mỗi hình trên để ứng phó với thiên tai nào?

2. **Quan sát** và cho biết các bạn trong mỗi hình sau đang gặp thiên tai nào. **Nhận xét** cách xử lí của các bạn trong mỗi hình.









Luyện tập ứng phó với thiên tai.



1. Đọc thông tin hướng dẫn sau:

Khi có thiên tai xảy ra, chúng ta cần chú ý lắng nghe thông tin và thực hiện theo hướng dẫn từ chính quyền địa phương.

Khi sơ tán cần lưu ý:

- Mang theo các vật dụng thiết yếu như thức ăn, nước uống, đèn pin, áo mưa,...
- Nhanh chóng di chuyển đến nơi an toàn gần nhất như nhà kiên cố, nơi cao ráo và an toàn,...
- Tránh xa những nơi nguy hiểm như vùng trũng thấp, sông, suối, hồ, ao,...

2. Luyện tập tình huống.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Nếu nơi em sống sắp xảy ra bão lớn, em cần làm gì để phòng tránh bão?

2. Chia sẻ với người thân cách phòng tránh thiên tai.



Thường xuyên theo dõi bản tin thời tiết để có cách ứng phó kịp thời với thiên tai.





KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 31

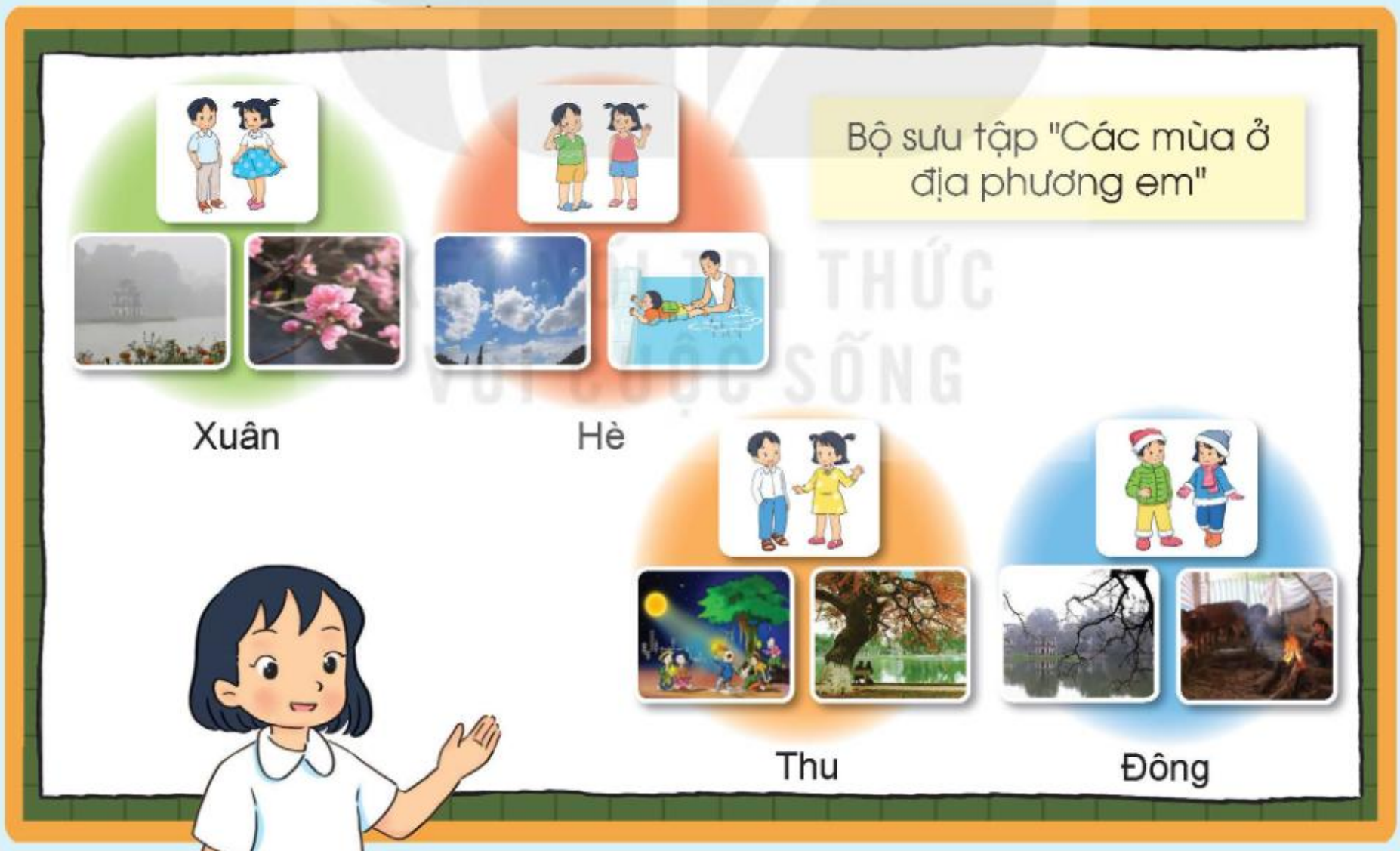
ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

1. Thảo luận nhóm và hoàn thành bảng theo gợi ý sau:

Mùa:.....

Đặc điểm	?
Hoạt động	?
Trang phục	?

2. Làm và trưng bày bộ sưu tập "Các mùa ở địa phương em".





Nếu địa phương em sắp có mưa lớn và kéo dài, thiên tai nào có thể xảy ra? Trao đổi với bạn về các việc cần làm để ứng phó, hạn chế những thiệt hại do thiên tai đó gây ra.



BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:

- Nêu được đặc điểm của các mùa trong năm.
- Biết lựa chọn trang phục theo mùa.
- Nêu được các biểu hiện và biết cách ứng phó với thiên tai.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

Thuật ngữ	Trang
B	
bài tiết	94, 98, 99, 100, 101, 103
bóng đái	94, 95, 96, 97
bộ xương	78, 79, 80, 81
C	
cảm giác	86
chợ	44, 47, 56
của cải	13
cử động	79, 80, 81
Đ	
điều tra	99, 111
G	
giá trị	13
H	
hàng hoá	42, 43, 44, 45, 46, 47, 49, 56, 57
hệ cơ	78, 79, 80, 81
hô hấp	86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 103
K	
khí quản	86, 87, 88
khớp	78, 79, 80, 81
M	
môi trường sống	59, 60, 61, 63, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77
mua bán	42, 44, 46, 47, 56, 57
N	
nghề nghiệp	10, 11, 13, 22, 23

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Thuật ngữ	Trang
Ô	
ống dẫn nước tiểu	94, 95, 97
ống đái	94, 95, 97
P	
phân loại	59, 63, 77
phế quản	86, 87, 88
phổi	86, 87
S	
siêu thị	44, 46
sự kiện	40, 41
T	
thận	94, 95, 97, 98, 101
thế hệ	6, 7, 8, 9, 22, 23
thiết yếu	114
thiên tai	108,109,110,111,112,113,114,115,117
thu nhập	11, 13
trang trại	72
trưng bày	44, 46, 116
Ư	
ứng phó	112, 113, 114, 115, 117
ưu tiên	45
V	
vận động	78 ,79, 82, 83, 102, 103
vật chất	13
Y	
ý tưởng	21

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: ĐẶNG THỊ HUYỀN TRANG – NGUYỄN THUÝ VÂN
Biên tập tái bản: TRẦN THỊ ANH
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: PHAM THI MINH THU
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Minh hoạ: NGUYỄN THỊ NGỌC THUỶ
Sửa bản in: TRỊNH ĐÌNH DỰNG
Chế bản: Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội

Bản quyền © (2021) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 2
Mã số: G1HH2X001h26
In … bản, (QĐ …) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in: …
Địa chỉ: …
Số ĐKXB: 7-2026/CXBIPH/18-09/GD
Số QĐXB: …ngày … tháng … năm 20…
In xong và nộp lưu chiểu quý … năm 20…
Mã số ISBN: 978-604-0-25145-9



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH





BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 2 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Tiếng Việt 2, tập một
2. Tiếng Việt 2, tập hai
3. Toán 2, tập một
4. Toán 2, tập hai
5. Tự nhiên và Xã hội 2
6. Đạo đức 2
7. Âm nhạc 2
8. Mĩ thuật 2
9. Hoạt động trải nghiệm 2
10. Giáo dục thể chất 2
11. Tiếng Anh 2

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-25145-9

9 786040 251459

Giá: 15.400 đ